

GIẤY MỜI

Thực hiện Quy chế làm việc của Huyện ủy khóa XII, Chương trình công tác tháng 5 của Huyện ủy, trân trọng kính mời các đồng chí dự các Hội nghị với nội dung, thành phần, thời gian và địa điểm cụ thể như sau:

I. LỄ TRAO HUY HIỆU ĐẢNG ĐỢT 19/5/2023

1. Nội dung: Lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên 75, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi Đảng đợt 19/5/2023.

2. Thành phần

- Đồng chí Nguyễn Trọng Ánh Đông - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phụ trách huyện Đơn Dương;

- Thường trực Huyện ủy;

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII,

- Đồng chí Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Mỹ, thị trấn Dran, xã Ka Đô, xã Dạ Ròn, xã Quảng Lập, xã Tu Tra, xã Prô;

- Các đồng chí đảng viên nhận Huy hiệu Đảng (theo danh sách gửi kèm); đồng chí Bí thư Chi bộ - nơi có đảng viên nhận Huy hiệu Đảng;

- Đồng chí chuyên viên Ban Tổ chức Huyện ủy (phụ trách Huy hiệu Đảng);

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin & Thể thao huyện (dự và đưa tin).

3. Thời gian: Bắt đầu lúc 08 giờ 00 phút, ngày 18/5/2023.

4. Địa điểm: Hội trường Trung tâm hành chính huyện.

Yêu cầu: Đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn có đảng viên nhận Huy hiệu Đảng trực tiếp mời các đồng chí đảng viên được trao Huy hiệu Đảng và đồng chí Bí thư Chi bộ - nơi có đảng viên nhận Huy hiệu Đảng, đồng thời bố trí phương tiện đưa, đón các đồng chí về dự lễ; các đồng chí đảng viên nhận Huy hiệu Đảng có thể mời 01 người thân cùng tham dự (nếu có).

II. HỘI NGHỊ HUYỆN ỦY LẦN THỨ 18

1. Nội dung: Thảo luận, thống nhất ban hành các văn bản:

(1) Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2020 -2025 (Văn phòng Huyện ủy chuẩn bị nội dung).

(2) Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (sửa đổi, bổ sung lần thứ 03) (*Văn phòng Huyện ủy chuẩn bị nội dung*).

2. Thành phần:

- Đồng chí Nguyễn Trọng Ánh Đông - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, phụ trách huyện Đơn Dương,
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo các Phòng trực thuộc Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi địa bàn huyện Đơn Dương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XII,
- Đồng chí Trưởng các phòng, ban, ngành trực thuộc UBND huyện,
- Đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Trung tâm Văn hóa, Thông tin & Thể thao huyện (*dự và đưa tin*).

3. Thời gian: Bắt đầu lúc **09 giờ 00, ngày 18/5/2023.**

4. Địa điểm: Hội trường Trung tâm hành chính huyện.

***Yêu cầu:** Tài liệu phục vụ Hội nghị được gửi qua hệ thống thư điện tử công vụ và phần mềm IDOC của các cơ quan, đơn vị; đề nghị các đồng chí cập nhật đầy đủ các danh mục tài liệu để tham gia tham luận, thảo luận.*

Nơi nhận:

- Như thành phần mời,
- Lưu VPHU.



Nguyễn Thị Lệ Hằng



CHƯƠNG TRÌNH

Hội nghị ngày 18/5/2023

(Ban hành kèm theo Giấy mời số 268-GM/HU, ngày 15/5/2023)

STT	Nội dung	Thực hiện
I. LỄ TRAO HUY HIỆU ĐẢNG ĐỢT 19/5/2023		
1	Công tác tổ chức; Chào cờ (<i>Quốc ca, Quốc tế ca</i>); <i>tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu</i>	Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy
2	Công bố Quyết định trao tặng Huy hiệu 75, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi Đảng	Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy
3	Tiến hành trao tặng Huy hiệu 75, 60, 55, 50, 45, 40, 30 năm tuổi Đảng	Thường trực Huyện ủy
4	Thường trực Huyện ủy phát biểu	Thường trực Huyện ủy
5	Đại diện đảng viên được trao tặng huy hiệu Đảng phát biểu cảm tưởng (<i>Ban tổ chức Huyện ủy chuẩn bị, bố trí</i>)	
6	Chào cờ, kết thúc buổi lễ	Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy
II. HỘI NGHỊ HUYỆN ỦY LẦN THỨ 18		
1	Chủ trì hội nghị quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung, chương trình Hội nghị	Đồng chí Bí thư Huyện ủy
2	Thông qua dự thảo Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2020 -2025	Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy
3	Thông qua dự thảo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 (sửa đổi, bổ sung lần thứ 03)	Lãnh đạo Văn phòng Huyện ủy
4	Điều hành Hội nghị thảo luận, góp ý các văn bản.	Thường trực Huyện ủy
5	Kết luận Hội nghị.	Đồng chí Bí thư Huyện ủy

BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

BÁO CÁO

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện
lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ 2020 – 2025

I. BỐI CẢNH CHUNG

Qua nửa nhiệm kỳ (từ năm 2020 - 2023), thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Tình hình trong nước, tỉnh Lâm Đồng và trên địa bàn huyện bên cạnh những thuận lợi cơ bản, còn không ít khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, tốc độ tăng trưởng và đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng cao như thực phẩm, giá xăng, dầu, thức ăn gia súc, vật liệu xây dựng,... ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong huyện đã nỗ lực, quyết tâm cao, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII và các Chương trình hành động của Huyện ủy đạt nhiều kết quả quan trọng.

II. NHỮNG KẾT QUẢ NỬA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội XII đề ra (*Chi tiết Phụ lục 01 kèm theo*).

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 06/10/2021 của Huyện ủy về “*phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*”, huyện đã chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực¹. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định và phát triển. Tình hình sản

¹ Tốc độ tăng trưởng khu vực nông, lâm, thủy sản năm 2023 ước đạt 8,81%, bình quân giai đoạn 2020 – 2023 ước đạt 6,9%; cơ cấu kinh tế khu vực nông, lâm, thủy sản chiếm tỷ trọng 62,7% trong nền kinh tế. Ưu tiên giảm tỷ trọng nông nghiệp từ năm 2021 là 65,3%, năm 2022 là 63,7% và năm 2023 là 62,7%.

xuất và tiêu thụ nông sản trên thị trường tương đối ổn định, các mặt hàng nông sản đều được tiêu thụ, không có mặt hàng bị tồn đọng; ở một số thời điểm, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, giá một số mặt hàng nông sản tương đối thấp, một số diện tích sản xuất gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm; các loại cây trồng sinh trưởng, phát triển bình thường. Tình hình sâu bệnh hại không lây lan trên diện rộng. Đàn gia súc gia cầm phát triển ổn định², công tác phòng chống dịch bệnh động vật được quan tâm triển khai thực hiện hàng năm; thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc thực hiện công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng.

Công tác phòng, chống thiên tai được tập trung thực hiện. Huyện đã chỉ đạo triển khai các giải pháp phòng, chống, ứng cứu, khắc phục hậu quả; rà soát, báo cáo cụ thể tình hình thiệt hại và hỗ trợ cho người dân. Các hồ, đập thủy lợi vận hành an toàn, đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất³.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được cấp ủy, chính quyền triển khai đồng bộ với các chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thực sự trở thành phong trào sâu rộng; ý thức tự giác của người dân, vai trò chủ thể người dân trong xây dựng nông thôn mới được khẳng định; kết cấu hạ tầng nông thôn ngày càng hoàn thiện, diện mạo nông thôn khởi sắc; đời sống vật chất, tinh thần nhân dân nâng lên đáng kể; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn được giữ vững. Qua nửa nhiệm kỳ, Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh trên địa bàn huyện tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó đạt và vượt 8/8 mục tiêu giai đoạn 1⁴.

1.2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại, dịch vụ, du lịch

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy⁵, đạt được những kết quả tích cực: Khu vực công nghiệp xây dựng: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 11,3%; cơ cấu kinh tế ngành này có sự chuyển dịch đáng kể (năm 2022 là 16,7%; năm 2023 là 16,8%). Khu vực Dịch vụ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2023 chỉ tăng 8,8%. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng của dịch Covid 19 làm cho khu vực này

² Đàn trâu 2.470 con, tăng 2,9%; bò sữa 16.592 con, tăng 10,4%; bò thịt 13.150 con, tăng 1,2%; heo 8.000 con, giảm 20%; gia cầm 183.000 con, tăng 22%.

³ Năm 2020, UBND huyện bố trí 3,389 tỷ đồng, năm 2021 là 9,264 đồng, đầu năm 2023 là 2,489 tỷ đồng, tổng số chiều dài kênh được kiên cố hóa (tính đến hết năm 2022) lên 107,41/124,48 km, đạt 86,29 %.

⁴ (1) Có 6/8 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. (2) Có 03 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh. (3) Có 95% diện tích đất sản xuất nông nghiệp (đối với rau, hoa) được ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh. (4) Giá trị sản xuất bình quân 01 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 250 triệu/ha/năm. (5) Có 03 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được công nhận. (6) Mỗi xã có ít nhất 01 HTX nông nghiệp ứng dụng CNC hoạt động có hiệu quả. (7) Có 10 doanh nghiệp tiêu biểu ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh trong trồng trọt và chăn nuôi. (8) Thu nhập bình quân đầu người vượt kế hoạch đề ra.

⁵ Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 13/9/2021 về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 13/9/2021 về phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030

năm 2021 chỉ đạt 98,4%. Cơ cấu kinh tế đến năm 2023 cũng có sự chuyển dịch tích cực (năm 2022 chiếm 19,6%; năm 2023 chiếm 20,5%).

Hoạt động thương mại dịch vụ phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch covid 19; triển khai nhiều mô hình, mở nhiều tour, tuyến, điểm du lịch, đã hình thành một số điểm du lịch canh nông trên địa bàn huyện; một số di tích, di chỉ lịch sử văn hóa đang được bảo tồn, tôn tạo hướng tới phục vụ phát triển du lịch sẽ đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội những năm tới. Điểm tham quan Samten Hills đi vào hoạt động đã thu hút một lượng lớn khách tham quan, du lịch do đó các loại hình dịch vụ, vận tải hành khách tăng đáng kể. Hàng hóa, nhu yếu phẩm trên địa bàn huyện phong phú, giá cả ổn định; điện sáng, nước sạch, thông tin liên lạc, giao thông vận tải đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các dự án sản xuất, chế biến các sản phẩm phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến các mặt hàng nông sản; hỗ trợ tạo điều kiện cho các ngành, nghề sản xuất phụ trợ và chế biến có sử dụng sản phẩm, nguyên liệu tại địa phương, phục vụ phát triển các ngành nghề ở nông thôn và đề án xây dựng nông thôn mới. Các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp vẫn duy trì được kế hoạch sản xuất, đầu ra sản phẩm luôn ổn định và có chiều hướng phát triển.

1.3. Đầu tư công; xây dựng; quy hoạch; thu hút đầu tư

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy về công tác đầu tư công, xây dựng, quy hoạch và thu hút đầu tư⁶.

- *Đầu tư công*: Ban hành Kế hoạch chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát các danh mục công trình xây dựng trên địa bàn huyện, lập kế hoạch xây dựng cơ bản và phân bổ vốn đầu tư theo hướng kế hoạch trung hạn⁷. Tranh thủ huy động nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, các công trình lớn, quan trọng, thiết yếu, nhất là các khu vực, lĩnh vực có tiềm năng. Xúc tiến đầu tư và huy động nhiều nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra⁸.

⁶ Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 13/9/2021 “về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 10-NQ/HU, ngày 06/10/2021 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng trong công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và quản lý trật tự đô thị trên địa bàn huyện.

⁷ Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 của huyện đã được phê duyệt: 410.298 triệu đồng, bố trí cho 68 công trình, dự án. Đến năm 2023, đã triển khai thi công 43 công trình với tổng kế hoạch vốn đã bố trí là 205.180 triệu đồng.

⁸ ***Đánh giá thực hiện các công trình trọng điểm:***

(1) *Trung tâm xử lý rau, quả sau thu hoạch gắn với chợ đầu mối nông sản hàng hóa*: Hiện tại dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư tại Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 05/5/2020, hiện nay còn khó khăn trong giải phóng mặt bằng nên chưa thu hút được doanh nghiệp tham gia đầu tư (dự kiến xây dựng tại Cụm Công nghiệp Ka Đô sau khi bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng).

(2) *Nhà máy nước sạch*: Đến nay dự án tạm dừng do chưa thống nhất về mặt bằng thực hiện dự án hồ Ka Zam (tiếp tục triển khai thực hiện sau khi hoàn thành lấy đất tại vị trí bãi vật liệu số 01 thuộc dự án xây dựng hồ chứa nước Ka Zam – nhà đầu tư đã thống nhất).

(3) *Đường vành đai Quốc lộ 27, đoạn đi qua thị trấn Thạnh Mỹ*: Hiện nay đang thực hiện điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án và tiếp tục thực hiện công tác GPMB, dự kiến khởi công tháng 6/2023.

(4) *Dự án xây dựng hồ chứa nước Ka Zam*: Đang hoàn thành các thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng, dự kiến khởi công tháng 6/2023.

- *Quản lý trật tự xây dựng*: Lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 01/4/2022 về việc lập lại lộ giới, trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện Đơn Dương. Đến nay, trên các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ người dân đã tự tháo dỡ công trình đạt tỷ lệ trên 90%. Đang tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tháo dỡ các công trình, nhà ở chưa thực hiện xong theo cam kết và các tuyến đường khác theo kế hoạch.

- *Quy hoạch*: Tiếp tục thực hiện lập Đồ án quy hoạch vùng huyện Đơn Dương đến 2040; lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Fi Nôm – Thanh Mỹ (*ranh giới hành chính xã Đa Ròn và thị trấn Thanh Mỹ*); Quy hoạch chung xây dựng nông thôn của các xã giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn năm 2040; hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng thị trấn D’Ran; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Thanh Mỹ tỉ lệ 1/500 với quy mô 407ha; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư trung tâm thị trấn D’Ran.

- *Thu hút đầu tư*: Thường xuyên làm việc với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để xúc tiến đầu tư các dự án. Tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để doanh nghiệp khảo sát đầu tư các dự án trọng tâm trên địa bàn huyện⁹.

1.4. Quản lý, điều hành ngân sách

Công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước bám sát các quy định Luật Ngân sách Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết, chính sách Trung ương, Chính phủ ban hành và Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, huyện hàng năm. Các địa phương, Phòng Tài chính – kế hoạch, ngành thuế có nhiều nỗ lực, cố gắng quản lý nguồn thu, chống thất thu thuế; điều hành chi theo dự toán và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu công. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2020 thực hiện 189 tỷ 727 triệu đồng; năm 2021 thực hiện 219 tỷ 795 triệu đồng; năm 2022 thực hiện 292 tỷ 115 triệu đồng; năm 2023 ước thực hiện 308 tỷ 900 triệu đồng; tăng bình quân hàng năm 18,2%. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, cơ bản đáp ứng các yêu cầu về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

1.5. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Tình hình phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể trên địa bàn đạt được nhiều kết quả tích cực. Số lượng doanh nghiệp ngưng hoạt động và giải thể có xu hướng giảm; số doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp hoạt động trở lại, tỷ lệ

(5) Công trình đường ĐT 729: Dự án do Sở Giao thông và Vận tải làm chủ đầu tư thuộc huyện Đơn Dương - Đúc Trọng nối với QL 28, riêng địa bàn huyện Đơn Dương dài 25 km đã thực hiện cải tạo, nâng cấp đoạn từ (thị trấn D’Ran đến trung tâm xã Quảng Lập từ năm 2017 đến năm 2022 và đoạn từ Trường THPT P’rô đến UBND xã Pró trong năm 2023). Còn lại khoảng 3,0 km từ UBND xã Pró đi thôn Pró Ngó, xã Pró đề xuất tiếp tục xin đầu tư (UBND huyện đã có Tờ trình số 2065/TTr-UBND ngày 16/11/2021 gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư nhưng chưa được giải quyết).

(6) Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và chỉnh trang đô thị thị trấn Thanh Mỹ: Hiện nay dự án đang tạm dừng đầu tư theo Văn bản số 477/KHĐT-ĐTTĐ ngày 17/3/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Dự kiến sau khi đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư trung tâm thị trấn Thanh Mỹ được duyệt, chỉ đạo UBND huyện tiếp tục đề xuất xin đầu tư - giai đoạn 2023 - 2025.

⁹ Nhà máy nước sạch, khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp D’Ran; khu đô thị mới thị trấn Thanh Mỹ; nhà máy điện gió Đơn Dương, chợ đầu mối nông sản,...

doanh nghiệp hoạt động sau đăng ký kinh doanh và tỷ lệ doanh nghiệp kinh doanh có lãi tăng lên, từng bước ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương¹⁰.

1.6. Quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy¹¹. Triển khai thực hiện hiệu quả các quy hoạch sử dụng đất hàng năm, quy hoạch khoáng sản đã được phê duyệt; chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm để quản lý tài nguyên đất theo quy hoạch và kế hoạch¹². Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản được quan tâm; việc thanh tra, kiểm tra được tăng cường, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót và xử lý nhiều vụ việc vi phạm, hạn chế thất thoát tài nguyên khoáng sản, hủy hoại môi trường sinh thái. Công tác bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng. Tích cực triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, kiểm tra, giám sát, phòng ngừa, xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường... tăng cường quản lý nguồn nước. Chỉ đạo thực hiện quy hoạch hệ thống nhà kính, nhà lưới, trồng cây che bóng trong sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo chủ động phòng chống thiên tai, bão lũ, kịp thời cảnh báo, khắc phục thiệt hại xảy ra, ổn định đời sống, sản xuất.

Công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng chuyển biến tích cực, hệ thống chính trị các cấp đã có sự quan tâm vào cuộc quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư, Chỉ thị 30-CT/TU Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chủ trương Chính phủ về đóng cửa rừng tự nhiên. Nhiều chỉ tiêu về trồng rừng, chăm sóc rừng, trồng cây phân tán, khoán bảo vệ rừng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tỷ lệ che phủ rừng hiện nay đạt 59,5%; tăng 0,34% so với đầu nhiệm kỳ (59,16%).

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

1.1. Văn hóa; thông tin, truyền thông; khoa học – công nghệ

Thực hiện đảm bảo phục vụ các nhiệm vụ chính trị của huyện, tạo môi trường văn hóa lành mạnh nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Hoạt động thể dục thể thao có nhiều tiến bộ, thể thao quần chúng phát triển; thể dục thể thao thành tích cao ở một số bộ môn được quan tâm.

¹⁰ Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn huyện có 161 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn điều lệ là 1.156 tỷ 588 triệu đồng, giải thể 25 doanh nghiệp, tạm dừng hoạt động 14 doanh nghiệp; có 1.119 hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới với tổng số vốn điều lệ là 635 tỷ 584 triệu đồng, 82 hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động. Lũy kế số doanh nghiệp còn tư cách pháp nhân trên địa bàn huyện đến nay là 435 doanh nghiệp với tổng số vốn điều lệ là hơn 5.634 tỷ 021 triệu đồng; lũy kế số hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn huyện là 4.170 hộ, chấm dứt hoạt động 2.782 hộ kinh doanh; thành lập mới 10 hợp tác xã với tổng số vốn điều lệ là 40 tỷ 180 triệu đồng, giải thể 07 hợp tác xã; tổng số đến nay có 32 hợp tác xã với tổng số vốn điều lệ là 74 tỷ 845,4 triệu đồng, trong đó có 09 hợp tác xã không hoạt động.

¹¹ Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 15/3/2021 “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Đơn Dương giai đoạn 2021-2025”; Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 05/9/2022 về quản lý, khai thác, bảo vệ tài nguyên khoáng sản gắn bảo vệ môi trường, phân loại xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đến 2025, tầm nhìn 2030.

¹² Cấp quyền sử dụng đất ở đô thị từ năm 2020 đến tháng 3/2023 là 2,5308 ha/62 giấy, quyền sử dụng đất ở nông thôn và đất sản xuất nông nghiệp 362,5078 ha/1.380 giấy.

Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh. Các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố hóa, hiện đại¹³. Làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc bản địa; công tác thông tin, tuyên truyền cổ động, biểu diễn nghệ thuật phục vụ các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng. Tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa lớn, thu hút sự quan tâm và tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân.

Khoa học công nghệ bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; xác định các sản phẩm có tiềm năng của địa phương để đầu tư nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ mới, tiên tiến vào quản lý, sản xuất, nhất là ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường phối hợp với chuyên gia các viện, trường đại học trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực, lợi thế của địa phương.

1.2.2. Y tế; giáo dục; an sinh xã hội

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được triển khai quyết liệt, kịp thời; dịch bệnh được kiểm soát tốt. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân thường xuyên được quan tâm; chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên. Thực hiện tốt lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; tăng cường các hoạt động y tế dự phòng. Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm. Các Chương trình mục tiêu y tế được thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Giáo dục, đào tạo trong nửa nhiệm kỳ đạt được những kết quả tích cực¹⁴. Hệ thống trường, lớp các cấp học được xây dựng hoàn thiện. Chất lượng giáo dục từng bước ổn định và nâng cao. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp tăng hàng năm, có xu hướng tăng cao.

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm sóc người cao tuổi, bình đẳng giới; việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo trợ xã hội triển khai đồng bộ, kịp thời, đúng quy định. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Các hộ nghèo được quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện và từng bước cải thiện cuộc sống, từng bước vươn lên để thoát nghèo bền vững¹⁵. Các Chương trình chính sách đầu tư hỗ trợ cho vùng DTTS tiếp tục được triển khai thực hiện.

3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

3.1. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

¹³ 100% số xã đều đạt chỉ tiêu có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

¹⁴ Đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 (phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2, xóa mù chữ đạt mức độ 2. Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia 47/54 trường, đạt tỉ lệ 87% (tăng 03 trường so với đầu nhiệm kỳ); trong đó: MN: 12/15, TH: 20/21, THCS: 13/14, THPT: 2/4. Dự kiến đến cuối năm 2023 có 49/54 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 90,74%.

¹⁵ Ước tính đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn huyện giảm còn 1,19%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc giảm còn 2,16%. Dự báo đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn huyện giảm còn 0,9%; trong đó hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 1,51%.

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng - an ninh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc của địa phương trong tình hình mới¹⁶. Triển khai, thực hiện tốt các nội dung, giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp xã đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả¹⁷. Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đảm bảo số lượng, chất lượng theo phương châm “*vững mạnh, toàn diện*”. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu số lượng và chất lượng.

Chủ động phát hiện đấu tranh, ngăn chặn âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, các đối tượng chống đối chính trị, số hoạt động cực đoan trong tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện phức tạp... An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được đảm bảo. Lực lượng công an từ huyện đến các xã, thị trấn đã phối hợp chặt chẽ, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thường xuyên mở các đợt cao điểm trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, ma túy, tín dụng đen, tội phạm công nghệ cao... tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tai nạn giao thông được kiểm chế, giảm trên cả 3 mặt.

Các ngành, các cấp đã chủ động tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trên địa bàn huyện không có đơn thư đông người phức tạp.

3.2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Hoạt động đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế được chú trọng, đẩy mạnh, tạo môi trường thuận lợi huy động nguồn lực phát triển và nâng cao vị thế của địa phương. Tập trung thu hút các dự án đầu tư nước ngoài; quan tâm hỗ trợ doanh nhân, trí thức kiều bào về đầu tư và làm việc tại địa phương. Chú trọng tuyên truyền Hiệp định thương mại tự do và các thông tin để nâng cao năng lực hội nhập. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ tiên tiến, kiến thức về bán hàng thông minh, thương mại điện tử, kết nối giao thương, tìm kiếm thị trường xuất khẩu hàng hóa ...

4. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

4.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, công tác tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận chuyên đề của các kỳ Hội nghị Trung ương (khóa XIII) từ Hội nghị Trung ương 3, 4 đến

¹⁶ Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới*”; Kết luận số 44-KL/TW, ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW, ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới, giai đoạn 2019 - 2022*”

¹⁷ Năm 2021: Ka Đô, Quảng lập, Proh. Năm 2022: Thanh Mỹ, Tu Tra, Ka Đơn, Đạ Ròn

Hội nghị Trung ương 6; các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy đã được triển khai một cách nghiêm túc, có chất lượng¹⁸. Bên cạnh việc tổ chức mở lớp quán triệt, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn được thực hiện lồng ghép thông qua các buổi sinh hoạt tư tưởng dưới cờ sáng thứ 2 hàng tuần tại các cơ quan đơn vị, trường học và thứ hai tuần đầu tháng tại các thôn, tổ dân phố; thông qua các lớp học bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ tại Trung tâm Chính trị huyện cho hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội¹⁹. Năm 2020, huyện đã tổ chức Hội thi “*tìm hiểu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025*” đã tạo sức lan tỏa sâu rộng, đưa Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống một cách hiệu quả, thiết thực hơn.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn thể đảng viên trong toàn đảng bộ huyện đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, “tự soi, tự sửa” góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên. Đồng thời, khắc phục tình trạng “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đơn Dương khoá XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng. Ban Thường vụ Huyện ủy đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch số 45-KH/HU ngày 15/02/2022 “về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, giai đoạn 2021 – 2025” và cụ thể hoá các nghị quyết, kết luận, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy đảng tập trung bám sát quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, đồng thời nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; tiếp tục rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn tư cách ra khỏi đảng²⁰. Cụ thể hoá các văn bản của

¹⁸ Tổng số lớp đã mở được 106 lớp, với tổng số 21.943 lượt cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tham gia.

¹⁹ Tổng số lớp đã mở tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện từ năm 2020 – 4/2023 là 35 lớp, với 2.014 học viên tham gia.

²⁰ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay toàn đảng bộ huyện đã kết nạp được 162 đảng viên, cho ra khỏi đảng và xoá tên 13 đảng viên.

Tính đến ngày 31/03/2023, Đảng bộ huyện Đơn Dương có 44 TCCSĐ, giảm 01 TCCSĐ (*Chuyển giao chi bộ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn về Đảng bộ khối doanh nghiệp Trung ương*); trong đó có 30 chi bộ cơ sở và 14 Đảng bộ cơ sở (10 Đảng bộ xã, thị trấn, 02 Đảng bộ lực lượng vũ trang, 01 đảng bộ đơn vị sự nghiệp và 01 Đảng bộ Cơ quan hành chính); có 195 chi bộ trực thuộc 14 Đảng bộ cơ sở, trong đó: Lực lượng vũ trang có 12 chi bộ, đơn vị sự nghiệp 05 chi bộ, khối xã, thị trấn có 173 chi bộ, đơn vị cơ quan hành chính có 05 chi bộ. Có 104/104 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi bộ độc lập. Có 92/195 chi bộ trực thuộc có chi ủy, trong đó 50/104 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy; 32/47 chi bộ trường học trực thuộc có chi ủy. Toàn Đảng bộ có 2.608 đảng viên, trong đó đảng viên nữ là 1.156, đảng viên dân tộc thiểu số là 312, đảng viên có đạo là 590.

Trung ương, Tỉnh uỷ về kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp.

Quan tâm công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, luân chuyển, điều động cán bộ đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định; cán bộ được điều động, luân chuyển phát huy năng lực, kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ sở. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng luôn được các cấp uỷ đảng chú trọng thực hiện; kịp thời rà soát, xác minh, làm rõ và kết luận những trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay.

4.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Cấp uỷ, UBKT các cấp thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng²¹; kịp thời xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, vấn đề đột xuất đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng. Nội dung kiểm tra, giám sát bám sát chương trình và sự chỉ đạo của UBKT Trung ương, Tỉnh uỷ, tập trung thực hiện nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), Chỉ thị số 05-CT/TW Bộ Chính trị, Chỉ thị số 10-CT/TW Ban Bí thư, công tác cán bộ, chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, nổi cộm, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện các nguyên tắc của Đảng...; qua đó kịp thời chấn chỉnh những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm, tạo sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là cấp uỷ các cấp, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp uỷ đảng. Từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng²². Ban Thường

²¹ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Trung ương hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương; Quy định 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; Hướng dẫn 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 thực hiện một số điều trong Quy định 69-QĐ/TW; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 01-QĐi/TW, ngày 10/5/2018 của Bộ Chính trị quy định trách nhiệm và thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng; Quy định 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của BCH Trung ương “Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là ủy viên Bộ chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương”.

²² Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, cấp uỷ các cấp trong Đảng bộ đã tổ chức kiểm tra được 137 lượt tổ chức đảng, trong đó Ban Thường vụ Huyện uỷ kiểm tra 44 lượt tổ chức đảng (29 lượt Đảng uỷ cơ sở, 15 chi bộ), Đảng uỷ cơ sở kiểm tra 93 lượt tổ chức đảng; kiểm tra 1.974 lượt đảng viên, trong đó Ban Thường vụ Huyện uỷ kiểm tra 12 đảng viên, Đảng uỷ cơ sở kiểm tra 37 lượt đảng viên, Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc kiểm tra 1.925 lượt đảng viên. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên theo Điều 30 Điều lệ Đảng: Ban Thường vụ Huyện uỷ giám sát được 18 lượt tổ chức đảng (10 Đảng uỷ cơ sở, 08 chi bộ), Đảng uỷ cơ sở tổ chức giám sát đối với 41 lượt tổ chức đảng, giám sát 47 đảng viên, trong đó Ban Thường vụ Huyện uỷ giám sát 14 đảng viên, Đảng uỷ cơ sở giám sát 33 đảng viên. Thi hành kỷ luật của các cấp và chi bộ: 31 đảng viên, trong đó khiển trách 22 đảng viên, cảnh cáo 08 đảng viên, cách chức 01 đảng viên. Qua công tác kiểm tra, giám sát đã chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm và yêu cầu các tổ chức đảng và đảng viên khắc phục; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các yêu cầu sau các cuộc kiểm tra, giám sát.

UBKT các cấp trong Đảng bộ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 02 tổ chức đảng, 07 lượt đảng viên. Qua kiểm tra 02 tổ chức đảng có vi phạm, tuy nhiên chưa đến mức phải xử lý kỷ luật; 07 đảng viên có vi phạm, trong đó 02 đảng viên vi phạm chưa đến mức phải xử lý kỷ luật, 05 đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ

vụ Huyện uỷ thường xuyên chỉ đạo UBKT Huyện uỷ chủ động, đề xuất xây dựng kế hoạch, quy chế phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện uỷ, các ngành chức năng triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

4.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện, hệ thống dân vận từ huyện đến cơ sở đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền và các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đạt nhiều kết quả thiết thực. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Huyện uỷ đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện về công tác dân vận²³, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; từ đó tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ, tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân dân, làm cho Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ của Nhân dân với Đảng và Nhà nước, làm chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là dân chủ ở địa bàn dân cư được thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả hơn; Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở nhiều nơi hoạt động hiệu quả, phát huy được dân chủ trực tiếp của nhân dân tại địa bàn dân cư. Thực hiện dân chủ trong các cơ quan nhà nước có nhiều tiến bộ, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu; Thực hiện dân chủ trong các doanh nghiệp được quan tâm nhiều hơn, cải thiện môi trường làm việc, phòng ngừa tranh chấp lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động ổn định, hài hòa và tiến bộ.

Tình hình dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng cơ bản ổn định, các chức sắc, tín đồ tôn giáo, bà con đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của pháp luật về hoạt động tôn giáo; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, sống tốt đời đẹp đạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh.

Công tác phản biện xã hội được các cấp ủy Đảng quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện một cách thường xuyên. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn

luận và đã thi hành kỷ luật. Kiểm tra tổ chức đảng thực hiện nhiệm vụ, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 76 lượt tổ chức đảng và 06 UBKT Đảng uỷ; giám sát chuyên đề đối với 34 lượt tổ chức đảng và 27 lượt đảng viên.

²³ Kế hoạch số 03-KH/HU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về phát động phong trào ngày chủ nhật xanh, sạch, đẹp; Kế hoạch số 11-KH/HU ngày 08/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị và phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 213-CV/HU ngày 01/6/2021 của Huyện uỷ về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 29/4/2021 của Huyện uỷ về tiếp tục lãnh đạo xây dựng, nhân rộng và nâng cao chất lượng khu dân cư kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 126-QĐ/HU ngày 30/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương...

thể huyện phối hợp tổ chức phản biện các chỉ thị, nghị quyết của huyện trên các lĩnh vực, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025²⁴. Công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được duy trì thường xuyên, được tổ chức từ huyện đến cơ sở và từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả, nội dung đối thoại liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, được Nhân dân quan tâm đồng tình ủng hộ.

Các phong trào thi đua yêu nước được quan tâm tổ chức phát động với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng thành phần xã hội, từng vùng và địa bàn dân cư. Triển khai các mô hình phân công cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, người lao động tham gia hoạt động ra quân thực hiện “Ngày Chủ nhật xanh - sạch - đẹp” hàng tháng tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện”; mô hình trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; mô hình khu dân cư kiểu mẫu; nhân rộng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”.

4.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện ủy đã có những bước đột phá trong việc chỉ đạo đổi mới việc học tập, quán triệt, đa dạng hóa các hình thức, chú trọng hình thức học tập trực tuyến; nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp trong việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đồng chí bí thư cấp ủy trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Đổi mới việc ban hành và thực hiện nghị quyết của Đảng, nhằm tạo thuận lợi nhất cho quá trình triển khai đưa chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống một cách nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao năng lực dự báo, đánh giá tình hình, năng lực cụ thể hóa để bảo đảm việc tổ chức thực hiện phải phù hợp với đặc điểm, với địa bàn, với từng đơn vị, cơ quan, tổ chức khác nhau; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng.

Đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, Huyện ủy luôn xem đây là nhiệm vụ then chốt trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. "Cán bộ nào thì phong trào đó"; để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, Huyện ủy đã xây dựng đội ngũ cán bộ xứng tầm, được bố trí đúng năng lực, sở trường, chuyên môn. Đồng thời đổi mới phong cách lãnh đạo và lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, nói đi đôi với làm, làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, gần bó với Nhân dân, thường xuyên kiểm tra, giám sát, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào công tác lãnh đạo.

4.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Lãnh đạo HĐND đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và giám sát những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm; kịp thời thể chế hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tăng cường công tác

²⁴ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tổ chức 04 hội nghị phản biện dự thảo nghị quyết của huyện, có 138 người tham dự với 31 lượt ý kiến.

giám sát, tiếp xúc cử tri, công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Công tác quản lý điều hành và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ngày càng năng động, hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp đã có nhiều đổi mới trong việc ra Nghị quyết để quyết định những vấn đề quan trọng, bức xúc của địa phương; chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Hoạt động giám sát của Ban Hội đồng nhân dân, của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tuân thủ đảm bảo theo các quy định của pháp luật.

Bộ máy chính quyền được sắp xếp, kiện toàn, năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả cao²⁵. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức được quan tâm thường xuyên; trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý Nhà nước, chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền các cấp *“liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân”*. Triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Tỉnh về cải cách hành chính và chuyển đổi số²⁶, để đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng chính quyền số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo người dân có thể tiếp cận, sử dụng dịch vụ thuận tiện mọi lúc, mọi nơi.

4.6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trên cơ sở các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định và tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực²⁷, Huyện uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện, đồng thời ban hành nhiều văn²⁸ để chỉ đạo triển khai thực hiện

²⁵ Để chuẩn bị cho công tác Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐND huyện giám 01 Phó Chủ tịch HĐND huyện nhiệm kỳ 2016- 2021; đã kiện toàn tập thể lãnh đạo UBND cấp xã, thị trấn nhiệm kỳ 2016 - 2021. Sau bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026: Đối với HĐND cấp huyện đồng chí Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ tịch HĐND; đối với cấp xã, thị trấn đã kiện toàn 06/10 xã, thị trấn là Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND

²⁶ Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng về chuyển đổi số.

²⁷ Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về *“Tăng cường lãnh đạo, của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 5 năm 2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 26/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

²⁸ Kế hoạch số 13-KH/HU, ngày 24/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về khắc phục khuyết điểm theo Thông báo kết luận kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; Công văn số 1115-CV/HU, ngày 28/4/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 265-CV/HU, ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc chấn chỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; Công văn số

ng nghiêm túc, tiến hành phân công, giao trách nhiệm cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện phụ trách địa bàn để theo dõi, lãnh đạo kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực. Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các các Tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể các cấp triển khai, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hàng năm. Qua đó, giúp cho các tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về sự nguy hại của tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giúp cho công tác lãnh đạo chặt chẽ, quản lý cán bộ, đảng viên sâu sát hơn, nêu cao tính nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, đi đầu trong đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xác định đây là nhiệm vụ có tính cấp bách và lâu dài, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Chỉ đạo UBND huyện tiếp tục thực hiện nghiêm các văn quy định, các biện pháp phòng chống tham nhũng như: Công khai, minh bạch trong các hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện nghiêm các chế độ, định mức chi tiêu; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; triển khai thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập hằng năm; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán. Qua công tác kiểm tra, từ đầu nhiệm kỳ đến nay trên địa bàn huyện chưa có vụ việc nào nghiêm trọng liên quan đến trách nhiệm của cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và cấp cơ sở phải xử lý vi phạm về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

1. Ưu điểm

Qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, mặc dù gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19; tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và sự đồng thuận của Nhân dân, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt; tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả tích cực; các hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi mạnh mẽ; phương án sản xuất đảm bảo an toàn, thích ứng trước diễn biến dịch

265-CV/HU, ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Kết luận của Ban Bí thư và Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng' Kế hoạch số 22-KH/HU, ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU "về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng"; Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 04/02/2021 của Huyện ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện Đơn Dương"; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 15/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án kinh tế, chức vụ tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện Đơn Dương"; Công văn số 565-CV/HU, ngày 13/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc "khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực"; Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 21/02/2022 của UBND huyện "thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022"; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện "thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023"; Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 27/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy "về thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023".

bệnh Covid-19; các chương trình kinh tế trọng tâm và các công trình xây dựng trọng điểm được quan tâm triển khai thực hiện. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư từng bước đáp ứng nhu cầu xã hội; diện mạo nông thôn, nông nghiệp và đô thị có nhiều khởi sắc; các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao... không ngừng phát triển đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân. Các hoạt động thu hút đầu tư được đẩy mạnh; nhiều doanh nghiệp đã quan tâm, đến khảo sát và đề nghị đầu tư các dự án trọng tâm trọng điểm trên địa bàn huyện. Duy trì các chỉ tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới và hướng tới đạt kiểu mẫu. Một số chỉ tiêu quan trọng đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đã hoàn thành và dự kiến hoàn thành vượt mức so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững, ổn định. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện kịp thời các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; chấn chỉnh hoạt động công vụ, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Những hạn chế, khuyết điểm

- Chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế, thiếu tính bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển của huyện. Tỷ trọng cơ cấu ngành nông nghiệp vẫn chiếm tỷ lệ cao, trên 50%; cơ cấu ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ chiếm tỷ trọng thấp. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất trong Nhân dân chưa đồng đều; việc liên kết theo chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh về chất lượng và giá cả nông sản còn chậm và chưa bền vững; công nghiệp chế biến chậm phát triển, nhất là lĩnh vực chế biến tinh và sâu các nông sản chủ lực đặc hữu của địa phương. Tình trạng vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng, san lấp mặt bằng, khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra. Công tác lập quy hoạch của huyện và các xã, thị trấn còn chậm; một số dự án đầu tư, chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm còn chưa triển khai hoặc chậm triển khai do các khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, chậm trễ về thủ tục, quy trình, năng lực đơn vị tư vấn hạn chế, và tình hình trượt giá, khan hiếm vật liệu dẫn đến tiến độ thi công, giải ngân chưa đạt kế hoạch đề ra. Chưa phát huy hết hiệu quả, công năng các thiết chế văn hóa ở cơ sở; việc đầu tư cho công tác bảo tồn các di sản văn hóa còn hạn chế nhất định, chưa thúc đẩy được các hoạt động sưu tầm, khai thác. Kết quả giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, đời sống một bộ phận nhân dân vùng đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn. Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, sự phối hợp của một số cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ, thiếu hiệu quả. Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là về an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, văn hóa, tư tưởng; âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi nhưng việc dự báo tình hình, đấu tranh ngăn chặn còn chậm, hiệu quả chưa cao. Tình hình tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tin dụng đen, đánh bạc, tội phạm công nghệ cao, gây rối trật tự công cộng, trọng án có chiều hướng gia tăng; tình trạng sử dụng ma túy, tai nạn giao thông vẫn còn

nhiều yếu tố phức tạp. Tình hình vi phạm an ninh trật tự trong đối tượng thanh, thiếu niên đang có chiều hướng gia tăng.

- Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở một số địa phương, đơn vị chưa có sự chuyển biến rõ nét, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức Đảng chuyển biến chưa mạnh, tính chủ động, sáng tạo chưa cao. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy chưa phát huy tốt vai trò nêu gương; tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Việc đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ một số nơi chưa được chú trọng, nội dung sinh hoạt chi bộ còn đơn điệu. Việc cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch còn hạn chế. Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên ở một số TCCSĐ, nhất là ở địa bàn thôn, tổ dân phố, các đối tượng là thanh niên, vùng có đạo còn nhiều khó khăn. Nắm bắt tình hình nhân dân, tư tưởng, đời sống ở vùng đồng bào DTTS có lúc, có nơi chưa kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát chỉ mới tập trung vào một số lĩnh vực, chưa đi sâu kiểm tra được nhiều lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực như: Xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý tài chính, tài sản, công tác tuyển dụng cán bộ... Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội một số nơi hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân ưu điểm

Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đã đoàn kết, thống nhất, chấp hành nghiêm quy chế làm việc và các nguyên tắc của Đảng; có nhiều đổi mới, sáng tạo, trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu, phân công rõ trách nhiệm, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội, tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành chủ động triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII thành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế.

3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

Ngoài những nguyên nhân khách quan do tác động của dịch bệnh Covid-19, biến đổi khí hậu, nguyên vật liệu, giá xăng dầu tăng cao..., còn có các nguyên nhân chủ quan như:

- Việc nghiên cứu chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở một số tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chưa sâu kỹ nên việc cụ thể hoá, triển khai thực hiện nghị quyết còn chung chung, chưa quyết liệt, thiếu sáng

tạo. Khả năng, nắm bắt, xử lý tình huống phát sinh của lãnh đạo một số đơn vị, địa phương chưa linh hoạt, kịp thời.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp uỷ, tổ chức đảng, nhất là cơ sở còn hạn chế, chưa thực sự là hạt nhân chính trị. Vai trò người đứng đầu chưa được phát huy, thiếu năng động, sáng tạo, quyết liệt.

- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương đôi lúc chưa thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ. Công tác tham mưu của một số cơ quan, đơn vị, ban, ngành có lúc, có nơi còn hạn chế, lúng túng, chưa kịp thời. Tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức hạn chế, chưa dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết, triệt để.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Phát huy tính năng động, sáng tạo, quyết liệt trong quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; chủ động các nguồn lực, tiềm năng của địa phương, huy động các nguồn lực từ các cấp, các ngành, các tổ chức, các doanh nghiệp, đặc biệt là nguồn lực trong Nhân dân cho đầu tư phát triển. Kết hợp phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên đảm bảo nguyên tắc, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong các tổ chức đảng. Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Nghị quyết của Đảng.

3. Phát huy sức mạnh tổng hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội; giải quyết kịp thời những bức xúc của Nhân dân; thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

4. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc; khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

5. Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy tính chủ động sáng tạo trong hoạt động của Nhà nước, phát huy vai trò vận động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị, tạo thành sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong những năm tới, dự báo tình hình quốc tế, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, sẽ có nhiều khó khăn, thách thức. Huyện có lợi thế so sánh về tiềm năng, đất đai, khí hậu, đội ngũ cán bộ công chức và Nhân dân trong huyện đoàn kết, đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, các chính sách của Nhà nước. Tình hình kinh tế - xã hội của huyện đạt được những kết quả tích cực, là điều kiện, động lực cho phát triển của giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên, dịch bệnh truyền nhiễm, nhất là nguy cơ xuất hiện biến chủng mới Covid-19 lây lan nhanh hơn, phức tạp và nguy hiểm hơn; kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhưng chưa đồng đều và bền vững; tác động bất lợi của thiên tai, biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, những hạn chế, tồn tại nếu không khắc phục kịp thời sẽ là lực cản cho sự phát triển, nhất là, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế còn thấp. Trước bối cảnh đó, đòi hỏi Đảng bộ huyện, các cấp chính quyền phải thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thử thách; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn trong quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã đề ra

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; đẩy mạnh thu hút đầu tư; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững, đi đôi với phát huy các giá trị văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy hoạch phù hợp với thực tế; triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch huyện Đơn Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy nhanh thực hiện các dự án, các công trình trọng điểm, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đô thị đồng bộ, hiện đại. Tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, đô thị văn minh. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kinh tế - xã hội

* Lĩnh vực kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 đạt 8,4% (tốc độ tăng trưởng năm 2023 đạt 11,07%, năm 2024 đạt 9%, năm 2025 đạt 8,97%); trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 7,4%; khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 10,1%; khu vực dịch vụ tăng 10%

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2025 theo giá trị sản xuất: Nông, lâm, thủy sản 61,8%; công nghiệp, xây dựng 17,3%; dịch vụ 20,8% (Công nghiệp, xây dựng đạt mục tiêu NQ, các ngành còn lại không đạt mục tiêu NQ đề ra).

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 90,6 triệu đồng/người/năm (không đạt mục tiêu NQ đề ra 120 triệu).

- Thu ngân sách Nhà nước bình quân năm tăng 13,6%; trong đó thu thuế, phí bình quân hàng năm tăng 15,7%.

* Lĩnh vực Văn hóa – xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 79,3%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2025 dưới 1%.

- Phân đầu đến cuối năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn 0,9%, trong đó hộ đồng bào dân tộc còn 1,51% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025).

- Đến năm 2025, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; trên 94,4% trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đến năm 2025, 100% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, có từ 7,5 - 8 bác sĩ/vạn dân.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% trở lên.

- Đến năm 2025, có 97% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa; 99% thôn, tổ dân đạt chuẩn văn hóa; duy trì 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

* Lĩnh vực môi trường

- Đến năm 2025, 95% trở lên rác thải đô thị, trên 95% rác thải nông thôn được thu gom và xử lý; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98% trở lên;

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến năm 2025 đạt trên 60%.

* Lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

Đến năm 2025, 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 6/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh. 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

2.2. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

(1) Giữ vững ổn định an ninh chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

(2) Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm.

2.3. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị

(1) Hàng năm có từ 90% trở lên các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “Đạt” theo yêu cầu.

(2) Hàng năm có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(3) Hàng năm có 90% tổ chức chính quyền, mặt trận và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(4) Phân đấu toàn Đảng bộ kết nạp từ 170 đảng viên trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội

1.1. Lĩnh vực kinh tế

1.1.1. Về phát triển nông nghiệp, nông thôn

Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ-HU ngày 06/10/2021 của Huyện ủy về việc “phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ để làm nòng cốt trong việc liên kết và hình thành mạng lưới phân phối, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã và thành lập mới doanh nghiệp trong nông nghiệp. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể về sắp xếp, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo lợi thế của từng địa phương để tạo ra sản phẩm nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, đáp ứng thị trường, gia tăng thu nhập trên đơn vị diện tích, phát triển theo chuỗi giá trị, tăng cường liên kết trong sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh quảng bá, phát triển mạnh mẽ thương hiệu nông sản của địa phương và nhãn hiệu “Đà Lạt – kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Thực hiện quản lý, phát triển sản xuất nông nghiệp trong nhà kính, nhà lưới phù hợp quy hoạch và các tiêu chuẩn theo quy định của UBND tỉnh hướng tới nông nghiệp xanh, hài hòa, bền vững, thân thiện môi trường. Phát triển chăn nuôi phù hợp với lợi thế từng vùng, phù hợp quy hoạch và đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện các quy trình chăn nuôi tốt; phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung, xử lý chất thải đảm bảo môi trường. Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới

hướng đến nông thôn mới kiểu mẫu. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; huy động hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tập trung củng cố nâng cao các tiêu chí đã đạt, xây dựng lộ trình thực hiện các tiêu chí còn lại, đảm bảo thực chất không chạy theo thành tích; chú trọng thực hiện tiêu chí về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, đảm bảo vệ sinh môi trường; đẩy mạnh xây dựng xã NTM kiểu mẫu. Xây dựng huyện Đơn Dương đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu vào năm 2025.

1.1.2. Về phát triển công nghiệp, xây dựng

Triển khai kế hoạch về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025²⁹. Trọng tâm là công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp phụ trợ ngành nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến sâu, chế biến tinh. Xây dựng chỉ tiêu hàng năm về tỷ lệ nông sản qua chế biến trước khi tiêu thụ và xuất khẩu. Thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến hàng nông, lâm sản, công nghệ sau thu hoạch, vật liệu mới. Triển khai các bước lập quy hoạch, thủ tục bán đấu giá nhà, đất công theo phương án đã được phê duyệt để có nguồn kinh phí giải phóng mặt bằng tại Cụm Công nghiệp Ka Đô phục vụ thu hút đầu tư.

Trên cơ sở Quy hoạch nhiệm kỳ về phát triển ngành công nghiệp của huyện, rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới của các xã phù hợp với tình hình hiện nay cũng như xu hướng phát triển đến năm 2030. Thực hiện dự án nghiên cứu, điều tra, đánh giá hoạt động ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp nhằm định hướng, triển khai các kế hoạch, giải pháp phát triển các ngành nghề công nghiệp có thể phát triển gắn với vùng nguyên vật liệu tại huyện, cũng như nâng cao thu nhập của người dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế và nhân dân tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, phát triển đô thị, bảo đảm các mục tiêu phát triển, hài hòa giữa các địa phương và tăng hiệu quả liên kết vùng. Ưu tiên phân bổ các nguồn lực đầu tư các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, các công trình cấp bách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình xây dựng nông thôn mới, công trình đã được phê duyệt trong danh mục đầu tư công trung hạn, hàng năm. Quản lý, khai thác có hiệu quả kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đã đầu tư. Thường xuyên rà soát, sửa chữa, nâng cấp các công trình hư hỏng, xuống cấp. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư công; có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

1.1.3. Phát triển thương mại, du lịch và dịch vụ

Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống thương mại; tăng cường các chương trình hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho doanh

²⁹ Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/HU ngày 13/9/2023 của Huyện ủy về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 33-CTr/HU ngày 28/10/2022 của Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về “phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

ngiệp của huyện tham gia hội chợ thương mại, giới thiệu, quảng bá, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thị trường chống và xử lý nghiêm việc kinh doanh trái phép, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu cho Nhân dân. Mở rộng mạng lưới dịch vụ nông thôn, xây dựng các chợ nông thôn nhằm tạo điều kiện cho người sản xuất giao lưu buôn bán. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam”. Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của xã hội, phát triển mạnh thương mại điện tử, phát triển các ngành dịch vụ, logistics dựa trên nền tảng số. Chú trọng việc xây dựng nhãn hiệu hàng hóa và chỉ dẫn địa lý đối với các loại sản phẩm đặc trưng của huyện. Tăng cường giới thiệu, quảng bá các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế về rau, hoa và sữa để phát triển thương hiệu nông sản của huyện và nhãn hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”.

Lãnh đạo và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 13/9/2021 của vụ Huyện ủy “về phát triển Thương mại - Dịch vụ - Du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Tập trung phát triển ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông; chú trọng quy hoạch và phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; giữ gìn tôn tạo cảnh quan thiên nhiên để hình thành và phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch. Xây dựng các mô hình du lịch canh nông, du lịch sinh thái, tâm linh; tiếp tục khảo sát hỗ trợ xây dựng các làng nghề truyền thống, xây dựng mô hình các Khu dân cư đô thị xanh. Phát triển các loại hình dịch vụ viễn thông; đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng các dịch vụ công nghệ thông tin trong đời sống kinh tế - xã hội. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.

1.1.4. Quản lý, điều hành ngân sách

Thực hiện tốt Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng “về việc phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 – 2025”. Đồng bộ các giải pháp thu ngân sách; chú trọng khai thác các nguồn thu mới, thu hồi nợ đọng thuế; xử lý nghiêm các hành vi gian lận thuế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Đề án chống thất thu thuế đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, hoạt động kinh doanh chuyển nhượng bất động sản và hoạt động kinh doanh vận tải,... Đảm bảo cơ cấu thu, tăng thu trên lĩnh vực thuế, phí; phấn đấu vượt chỉ tiêu thu ngân sách hàng năm. Phấn đấu thực hiện phương án, lộ trình tự chủ ngân sách giai đoạn 2022 - 2026 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và phương án, lộ trình huyện đã xây dựng; triệt để thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, chống lãng phí.

1.1.5. Công tác quy hoạch, đầu tư và phát triển hạ tầng

Triển khai có hiệu quả quy hoạch vùng trên cơ sở khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng xã, thị trấn; tăng cường liên kết, liên vùng giữa các xã, thị trấn để tạo ra sự đồng bộ chung của nền kinh tế huyện. Phát triển mạnh đô thị, liên

kết đô thị với nông thôn, tạo động lực cho các vùng; xây dựng 2 thị trấn và các trung tâm xã hiện đại, văn minh. Tăng cường lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 13/9/2021 của Huyện ủy “về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Tiếp tục đơn đốc triển khai quyết liệt Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện “về việc lập lại lộ giới, trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện Đơn Dương”.

Thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư nhằm khai thác, tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có, tạo nguồn lực, động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện và xây dựng Chương trình nông thôn mới. Trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đến khảo sát, đầu tư các công trình, dự án trọng điểm của huyện đã xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và các công trình dự án trong Kế hoạch 1811/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND huyện về thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn huyện Đơn Dương.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm khởi công một số công trình trọng điểm của huyện. Chú trọng đánh giá năng lực nhà đầu tư; kiên quyết thu hồi dự án chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực. Tăng cường hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo huyện với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh và công khai các dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm của huyện.

1.1.6. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác nhất là các tổ chức trong các lĩnh vực, chế biến, sơ chế, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh; đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giải quyết nhanh thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX tiếp cận thông tin về kế hoạch đầu tư phát triển và các chính sách ưu đãi đầu tư của huyện, tiếp cận thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế...với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh. Chú trọng phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, hình thành các chuỗi giá trị gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

1.2. Phát triển văn hóa, xã hội

1.2.1. Về văn hóa, giáo dục - đào tạo; khoa học công nghệ

Quan tâm xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa vật thể và phi vật thể các dân tộc, văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Tây nguyên gắn với phát triển du lịch, dịch vụ. Quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; phát huy, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao đặc biệt là ở vùng nông thôn. Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm, xây dựng, nhân rộng các hình mẫu gia đình văn minh, hạnh phúc.

Tập trung đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ hiệu quả, chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội. Nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát huy tốt nhất tiềm năng, kỹ năng sống, khả năng sáng tạo, trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống tốt đẹp, giáo dục tình yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tích cực, lành mạnh, trách nhiệm và làm việc hiệu quả cho học sinh; tăng cường công tác phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tăng cường công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xoá mù chữ. Thực hiện tốt Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 67-KH/HU ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đến năm 2025 và định hướng 2030. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo nghề và thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ, chất lượng lao động qua đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu áp dụng khoa học công nghệ.

Tăng cường triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao các công nghệ mới, tiên tiến; đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các viện, trường, doanh nghiệp khoa học công nghệ góp phần nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường hợp tác nghiên cứu triển khai giải pháp, đề tài khoa học phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

1.2.2. Về y tế; đảm bảo an sinh, công bằng xã hội

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh. Đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức và xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường; Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; tăng cường y tế dự phòng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả đề án xã hội hóa trên lĩnh vực y tế.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững theo các tiêu chí của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, ưu tiên nguồn lực phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; có giải pháp tích cực, cụ thể giúp đỡ các hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện hiệu quả các chính sách bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

1.3 Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai. Thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo, kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng và xử lý các loại hóa chất, chất thải gây ô nhiễm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sạch, bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái.

Chú trọng đưa hoạt động phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên, đất, nước, rừng, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch khai thác tài nguyên khoáng sản phù hợp; đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực này để có giải pháp quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, đạt mục tiêu nâng cao độ che phủ rừng và diện tích rừng theo quy hoạch, kế hoạch. Tập trung thực hiện trồng rừng, trồng cây phân tán, trồng cây nhân dân, chú ý chọn lựa các loại cây phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng, dễ chăm sóc, quản lý, đạt tỷ lệ sống cao, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp thân thiện, bền vững.

2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

2.1. Về quốc phòng - an ninh; nội chính

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Tập trung chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã cho 02 xã, 01 thị trấn trong năm 2023 (Lạc Xuân, Lạc Lâm, Dran) và diễn tập chiến đấu phòng thủ huyện năm 2024 đạt kết quả. Triển khai công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm đúng luật, đảm bảo chỉ tiêu toàn huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn, đơn vị tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng đơn vị dự bị động viên. Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng theo đúng kế hoạch.

Tiếp tục giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập; đẩy mạnh thực hiện Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là triệt phá các băng nhóm tội phạm có tổ chức. Nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan tư pháp, thi hành án trong công tác điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba mặt. Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đề cao trách nhiệm lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác

tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng; xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

2.2. Về hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của chính quyền đối với các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đổi mới hình thức và nội dung công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, nâng cao hiệu quả quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương. Tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh thu hút nguồn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực có lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường đối ngoại nhân dân; vận động kiều bào ở nước ngoài về đầu tư tại huyện nhà.

3. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chính trị, tư tưởng; tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 20-KH/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng, Kế hoạch số 36-KH/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị, bằng các nội dung, hình thức phù hợp, hiệu quả, đi vào chiều sâu, nhằm nâng cao nhận thức, tự giác làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục khẳng định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt cả nhiệm kỳ và là nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt dư luận xã hội; chú ý đến những lĩnh vực nhạy cảm, những địa bàn phức tạp; tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) và Kết luận 21-KL/TW (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và Quy định 47 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 02/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng về yêu cầu, nội

dung, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng trong xây dựng, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức, phương pháp, tác phong, văn hóa Đảng.

3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; bám sát quy chế làm việc, nguyên tắc, quy trình của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Tăng cường củng cố và xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*” và Kế hoạch số 84-KH/HU, ngày 02/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Tạo môi trường, khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nâng cao trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thông qua sản phẩm, hiệu quả công việc. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống lạm chức, lạm quyền và chạy chức chạy quyền theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị; ngăn chặn đầy lùi những tiêu cực trong công tác cán bộ.

Thực hiện nghiêm Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/2/2021 của Bộ Chính trị “Về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” nhằm phục vụ cho công tác bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ và công tác phát triển đảng viên mới. Phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến vấn đề chính trị nội bộ của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các quy định về nhiệm vụ của đảng viên, công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra

các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát. Chú trọng kiểm tra, giám sát các nghị quyết của Đảng có ảnh hưởng quan trọng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm.

Các cấp ủy đảng, Ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác nắm tình hình, tổ chức quản lý hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên để kịp thời phát hiện, ngăn chặn những khuyết điểm, sai phạm; tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm để xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng. Nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật Đảng.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp để có sự điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn. xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng theo hướng chuyên nghiệp hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3.6. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; kịp thời nắm tình hình, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, kịp thời đề xuất, kiến nghị với cấp uỷ chính quyền xem xét, giải quyết. Phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hoá*” trong nội bộ. Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước ngay từ cơ sở.

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức tập hợp, hướng về cơ sở, tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, giảm nghèo; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Phát huy vai trò MTTQ và các đoàn thể trong xây dựng Đảng, chính quyền. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI). Phát huy dân chủ, tranh thủ ý kiến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội đối với các chủ trương phát triển mới của địa phương.

Đẩy mạnh, phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, chú trọng phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; quan tâm xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, “*Dân vận khéo*” tiêu biểu tạo sức lan tỏa trong các địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là địa bàn khu dân cư. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, ộng quyết tâm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3.7. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Tăng cường hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, đảm bảo Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Tiếp tục lãnh đạo đổi mới,

nâng cao chất lượng các kỳ họp và phát huy vai trò của HĐND các cấp trong ban hành cơ chế, chính sách; đa dạng các hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện tốt chức năng giám sát, thẩm định.

Chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số nhằm xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số theo Kế hoạch. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 26/9/2022 “về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chế độ công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện”.

3.8. Công tác, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, chú trọng tuyên truyền đi vào chiều sâu, có trọng tâm, có định hướng. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, những vi phạm, tiêu cực và trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý, xem đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đ/c Nguyễn Trọng Ánh Đông - UVBTV TU- Trưởng BTC TU, phụ trách huyện;
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Thường trực HU, HĐND- BND, UBMTTQVN huyện;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy;
- Các tổ chức cơ sở đảng;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Trương Văn Tùng

**BẢNG 1: BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KTXH
GIAI ĐOẠN 2020 – 2023**

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ ƯỚC ĐẾN 2025
I	Về phát triển kinh tế				
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	8,0	7,6	8,4
	- Khu vực nông lâm thủy	%	6,9	6,8	7,4
	- Khu vực công nghiệp - xây dựng	%	11,3	9,3	10,1
	- Khu vực thương mại - dịch	%	8,8	9,4	10,0
2	Cơ cấu kinh tế				
	- Khu vực nông lâm thủy	%	62,7	48,3	61,8
	- Khu vực công nghiệp - xây dựng	%	16,8	15,4	17,3
	- Khu vực thương mại - dịch	%	20,5	36,3	20,8
3	Thu nhập bình quân đầu người	tr.đồng	72	Trên 120	90,6
4	Tổng thu ngân sách nhà nước	%	18,2	11-12	13,6
	Thu thuế, phí	%	18,8	12-14	15,7
II	Về Văn hóa - Xã hội				
5	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,02	Dưới 1,0	Dưới 1,0
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	78,3	47,5 - 48	79,3
	Trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ	%	29,45	40	29,75
7	Tỷ lệ thất nghiệp	%	0,46		0,46
	Trong đó khu vực thành thị	%	0,54		0,54

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ ƯỚC ĐẾN 2025
8	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm	%	1,19		0,90
	Trong đó hộ nghèo đồng bào DTTS	%	2,16		1,51
9	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	90,74	Trên 94,4	Trên 94,4
10	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	100
	Số bác sĩ/vạn dân	bác sĩ	5,79	7,5-8	7,5-8
	Số giường bệnh/vạn dân	Giường bệnh/vạn dân	12,75	24-25	14,8
11	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa	%	96	97	97
	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, tổ dân phố văn	%	99	98	99
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	100	100	100
	Tỷ lệ thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	%	0	100	100
12	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	97	98	98
	Xã, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao	%	100		100
	Thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	%	100		100
13	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân	%	95,06	98	98
III	Về môi trường				
14	Tỷ lệ che phủ rừng	%	59,5	Trên 60	Trên 60

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ ƯỚC ĐẾN 2025
15	Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý	%	93,5	95	95
	Tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom và xử lý	%	93,5	Trên 95	Trên 95
16	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%	96	98	98
	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	96,15		97
	Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	50		51
IV	Về xây dựng nông thôn mới				
17	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	25		0
	Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%	75	62,5	75
	Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng	%	0		25
18	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia	%	Trên 99		Trên 99
V	Về xây dựng Đảng				
19	Kết nạp đảng viên	Đảng viên	162		332

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII,
nhiệm kỳ 2020 – 2025
(sửa đổi, bổ sung lần thứ ba)

- Căn cứ Điều lệ Đảng,
- Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban chấp hành Trung ương về thi hành điều lệ Đảng.
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy huyện,
- Căn cứ Quyết định số 2220-QĐ/TU ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy Đơn Dương khóa XII, nhiệm kỳ 2020-2025,
- Căn cứ Quy chế làm việc số **08-QC/TU ngày 27 tháng 3 năm 2023** của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy khoá XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025,
- **Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;**
- **Căn cứ các quy định, quyết định khác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có liên quan và tình hình thực tiễn của huyện Đơn Dương,**

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (gọi tắt là Huyện ủy)

Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ huyện giữa hai kỳ Đại hội, chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, Đảng bộ và nhân dân trong huyện về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình; Huyện ủy có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Lãnh đạo cụ thể hóa các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Quyết định chương trình công tác và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Tỉnh ủy và nghị quyết của Huyện ủy. Căn cứ nội dung, tính chất từng lĩnh vực, Huyện ủy ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, công tác tổ chức và cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng theo quy định Điều lệ Đảng, cụ thể:

- Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Lãnh đạo thực hiện các quy định Trung ương, **của Tỉnh ủy, Huyện ủy** về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên.

- Căn cứ Chỉ thị, Quy định, Hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và Quyết định triệu tập Đại hội Đảng bộ huyện, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào cấp ủy, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khóa mới của huyện.

- Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền.

- + Căn cứ Quy định, Hướng dẫn của cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra; bầu Ban Thường vụ, Bí thư, **Phó Bí thư Huyện ủy**, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

- + Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh Bí thư, Phó Bí thư **Huyện ủy**, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

+ Xem xét, giới thiệu nhân sự đề nghị bổ sung Huyện ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy. Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân để Hội đồng nhân dân bầu.

+ Tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân trước khi Ban Thường vụ cấp ủy quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.

- Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hàng năm của Ban Thường vụ, **Thường trực Huyện ủy**. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các Quy định của Trung ương.

4. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng đối với những vấn đề **đặc biệt** quan trọng để Hội đồng nhân dân quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong **quy** hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn, **kế hoạch** dài hạn **và trung hạn**, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Cho chủ trương những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, **...; chủ trương đầu tư** các chương trình, dự án **đặc biệt** quan trọng của địa phương. Cho ý kiến về quy hoạch điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính hoặc thành lập, sáp nhập, chia tách đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật. Xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng và hàng năm của huyện; định hướng phương hướng, nhiệm vụ **trong** thời gian tới.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức hoạt động đối ngoại của huyện (có quy chế riêng)

6. Lãnh đạo công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ nhân dân; nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đại diện của nhân dân.

7. Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ **huyện**; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hàng năm và cuối nhiệm kỳ.

8. Xem xét, cho ý kiến đối với báo cáo của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo thực hiện các nghị quyết của Đại hội, của Huyện ủy; về những công việc Ban Thường vụ **Huyện ủy** đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị của Huyện ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Huyện ủy trình.

9. Xem xét báo cáo hàng năm và cuối nhiệm kỳ, báo cáo bất thường của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy *(khi cần thiết thì cho ý kiến vào báo cáo của Ủy ban kiểm tra cấp cơ sở)*.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Ban Thường vụ Huyện ủy là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của Huyện ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ **huyện**; Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định, Quyết định, Kết luận của cấp ủy cấp mình và cấp ủy cấp trên; đề xuất, kiến nghị với Huyện ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với địa phương; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy; Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; trước Đảng bộ và Nhân dân trên địa bàn huyện về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Báo cáo với Huyện ủy kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ hội nghị; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Huyện ủy về những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền.

3. Quyết định Chương trình, Kế hoạch công tác của Ban Thường vụ **Huyện ủy**. Quyết định triệu tập hội nghị Huyện ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, Chương trình, Báo cáo, Đề án, dự thảo Nghị quyết, Kết luận trình Huyện ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Huyện ủy quy định tại Điều 1 của Quy chế này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương để Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ huyện; Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định của Huyện ủy và của Tỉnh ủy. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

5. Lãnh đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ, cụ thể:

- Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo việc học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Căn cứ Quy định, Hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng Quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế địa phương; ban hành Quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền. Cho ý kiến về đề nghị thành lập, giải thể các hội quần chúng, hội nghề nghiệp tại địa phương theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật.

- Cho ý kiến nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức đảng trực thuộc. Khi cần thiết, có thể làm việc với tập thể Ban thường vụ một số Đảng bộ trực thuộc Huyện ủy để định hướng nội dung văn kiện, phương án nhân sự đại hội.

- Thực hiện công tác quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy. Chuẩn bị và giới thiệu nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, bầu vào Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

- Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được quy định tại Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị, của tỉnh, của huyện về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị thuộc diện quản lý.

- Thực hiện một số chủ trương mới theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy (nếu có).

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở và cấp ủy huyện quản lý có vấn đề cần xem xét về chính trị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các Quy định của Trung ương.

- Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự Nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận; chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng, phát triển tổ chức, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; cho ý kiến nội dung Văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ quản lý để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện bầu theo quy định.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề lớn, phức tạp mới nảy sinh về kinh tế - xã hội. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, Ban Thường vụ Huyện ủy có thể ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Lãnh đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế, xã hội.

- Định hướng hoặc quyết định các giải pháp để thực hiện những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội; các chương trình, dự án quan trọng theo phân cấp và cơ chế, chính sách có ảnh hưởng lớn đến đời sống Nhân dân và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Xem xét quyết định, đề xuất với cấp có thẩm quyền cho đầu tư hoặc thu hồi các dự án quan trọng trên địa bàn huyện bao gồm những dự án 100% vốn đầu tư nước ngoài, các dự án có quy mô từ 30 tỷ trở lên, dự án sử dụng trên 10 ha đất sản xuất nông nghiệp. Dự án phải di chuyển từ 5 hộ dân trở lên đến nơi ở mới.

- Cho ý kiến vào quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, các lĩnh vực; định hướng đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế Nhà nước, kinh tế tập thể; quản lý kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ở địa phương.

- Cho ý kiến dự án đầu tư tại khu vực quan trọng về quốc phòng, an ninh theo quy định pháp luật.

- Giao Thường trực Ủy ban nhân dân huyện căn cứ phạm vi, mức độ và xuất phát từ thực tế, báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét để trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến đối với từng nội dung, dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm. Đối với những nội dung, dự án, vấn đề chuyên ngành, chuyên môn sâu đã được quy định cụ thể trong các quy định của pháp luật, Thường trực UBND huyện chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền.

7. Cụ thể hóa, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn

nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Kết luận về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng và hàng năm; báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tại kỳ họp gần nhất.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo...

9. Chỉ đạo định hướng hoạt động công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định, một số vụ việc nhạy cảm dư luận xã hội quan tâm, **một số vụ việc thuộc diện theo dõi theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị; những vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định.**

10. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

11. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định, Quyết định, Kết luận, Quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy giao.

13. Căn cứ điều kiện cụ thể, có thể ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Huyện ủy

Thường trực Huyện ủy gồm Bí thư huyện ủy và các Phó Bí thư Huyện ủy, có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế, chương trình làm việc toàn khóa của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác hàng năm của Huyện ủy, chương trình làm việc hàng quý, tháng và chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy. Quyết định triệu tập Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, nội dung làm việc với lãnh đạo cấp trên đến thăm và làm việc tại địa phương hoặc khi được yêu cầu.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định, Quy chế của Huyện ủy, Ban

Thường vụ Huyện ủy và cấp trên. Chỉ đạo chuẩn bị việc chất vấn tại Hội nghị Huyện ủy theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định.

3. Chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật; quyết định kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên theo Chương trình kiểm tra giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; chuẩn bị các nội dung trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định theo thẩm quyền về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên.

4. Chỉ đạo giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ huyện; những vấn đề đột xuất, phát sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ.

Thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy giải quyết những công việc theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, theo quy chế làm việc Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và Những công việc Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền tập thể Thường trực Huyện ủy giải quyết, bao gồm:

a. Về tổ chức, cán bộ

- Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về công tác cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập,...) để trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận.

- Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, nghỉ hưu, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến.

- Quyết định cho nghỉ hưu đối với những trường hợp cán bộ đến tuổi nghỉ hưu theo quy định; các trường hợp nghỉ hưu, nghỉ công tác khác, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định.

- Hiệp y đề nghị việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng... đối với cán bộ là cấp phó một số cơ quan thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc công tác và sinh hoạt đảng tại địa phương theo quy định (*trừ cấp phó của Ban Chỉ huy quân sự, Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy*) theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Hiệp y đề nghị đánh giá, xếp loại hàng năm đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn khi có yêu cầu.

- Chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư các cấp ủy trực thuộc; Ủy ban kiểm tra (Ủy viên Ủy ban kiểm tra), Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra các cấp ủy trực thuộc. Chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy trực thuộc; khi cần thiết, chỉ định Bí thư hoặc giao quyền Bí thư, giao phụ trách tổ chức đảng trực thuộc.

- Cho ý kiến về đề nghị xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu vinh dự Nhà nước và các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác khi được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền trước khi trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

- Cho chủ trương về tổ chức các ngày lễ kỷ niệm, sự kiện cấp huyện, cơ sở; xét tặng bức trướng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho các phòng, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị.

- Định hướng nội dung, nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, các tổ chức chính trị - xã hội. Định hướng hoạt động, chuẩn bị đại hội đối với một số hội quần chúng có tính chất chính trị - xã hội hoặc có phạm vi hoạt động, ảnh hưởng lớn.

- Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Quyết định cử cán bộ trong diện Ban Thường vụ quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận, chuyên môn nghiệp vụ và công tác dài hạn theo phân cấp quản lý.

- Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe và chính sách cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý theo quy định. Tổ chức lễ tang đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý theo đúng chế độ, chính sách quy định.

- Cho ý kiến những trường hợp là cán bộ trong diện quản lý theo phân cấp đi ra nước ngoài du lịch, tham quan, học tập, chữa bệnh.

b. Về công tác nội chính, quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Cho ý kiến về **chương trình công tác hàng năm và** đánh giá công tác năm của các cơ quan nội chính.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý các vấn đề đột xuất liên quan đến an ninh trên địa bàn, nhất là an ninh chính trị, tôn giáo, dân tộc. Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ chỉ huy quân sự tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương và chỉ đạo, chỉ huy đơn vị quân đội đóng trên địa bàn.

- Cho ý kiến định hướng xử lý đối với các vấn đề đột xuất có liên quan đến an ninh, các vụ việc, vụ án có liên quan đến chính trị, đối ngoại; các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp mà dư luận quan tâm; những vụ án, vụ việc người phạm tội, vi phạm pháp luật là cán bộ, đảng viên.

- Chỉ đạo xử lý đơn, thư khiếu nại của công dân liên quan đến cán bộ, đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy quản lý và những đơn thư có nhiều người ký tên có biểu hiện phức tạp.

- Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Chỉ đạo các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại của địa phương **theo quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.**

c. Về kinh tế - xã hội

Cho ý kiến về chủ trương đầu tư một số dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm trước khi trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương theo thẩm quyền, quy định để Ủy ban nhân dân huyện quyết định (theo mức vốn đầu tư hoặc quy mô sử dụng đất, có ảnh hưởng sâu rộng đến quyền lợi, tư tưởng của nhiều đối tượng xã hội, đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại,... trên địa bàn) phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương:

- Xem xét, đề xuất với cấp có thẩm quyền cho đầu tư hoặc thu hồi các dự án quan trọng trên địa bàn huyện bao gồm những dự án 100% vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn huyện.

- Các dự án có quy mô từ 30 tỷ trở lên, dự án sử dụng trên 10 ha đất sản xuất nông nghiệp.

- Dự án phải di chuyển từ 5 hộ dân trở lên đến nơi ở mới.

- Cho ý kiến việc sử dụng nguồn ngân sách dự phòng và các nguồn hỗ trợ khác để phục vụ nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, cứu trợ khẩn cấp theo quy chế làm việc và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

- Chỉ đạo điều hành ngân sách Đảng của Huyện ủy; quyết định sử dụng mục chi dân cư để trợ cấp đột xuất cho cán bộ thuộc diện Huyện quản lý và sử dụng mục chi đặc thù của cấp ủy vào những vấn đề cụ thể phát sinh.

- Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ ủy quyền, Thường trực Huyện ủy phải thảo luận tập thể và quyết định trên cơ sở thống nhất của các thành viên. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ xem xét, quyết định.

- Những công việc ủy quyền trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc xét thấy cần thiết thì Thường trực Huyện ủy tham khảo ý kiến trong hội nghị giao ban các Thường trực hoặc báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi quyết định.

- Kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy và các công việc được ủy quyền, Thường trực Huyện ủy phải báo cáo Ban Thường vụ trong phiên họp gần nhất. Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có hiệu lực thực hiện như Quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của các đồng chí Huyện ủy viên (bao gồm cả Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy)

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về sự lãnh đạo của Huyện ủy trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và các nhiệm vụ khác khi được giao.

2. Chủ động đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền và những vấn đề mới, quan trọng thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách hoặc thuộc lĩnh vực, địa bàn khác.

3. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái Nghị quyết, Chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương và Tỉnh ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Trực tiếp báo cáo kết quả Hội nghị Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy đến cán bộ, đảng viên trong cơ quan, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách và cùng với cấp ủy, thủ trưởng cơ quan nơi công tác, lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy về trách nhiệm nêu gương; quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; đề cao trách nhiệm cá nhân, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ (hoặc chồng), con lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ kế cận, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc cơ quan, tổ chức, ngành, địa phương được phân công phụ trách. Chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và thực hành tiết kiệm ở đơn vị, địa bàn được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Hằng năm, tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận và khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

8. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ, nghiêm túc các hội nghị Huyện ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến vào các nghị quyết, quyết định, văn bản của Huyện ủy và cùng tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ huyện chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác hoặc các hình thức tổ chức khác của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy khi được phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Được cung cấp và yêu cầu Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện; về tình hình trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

13. Có trách nhiệm nắm tình hình, định kỳ sinh hoạt (3 tháng/lần) và chỉ đạo thực hiện có kết quả công tác xây dựng Đảng và công tác chuyên môn ở cơ sở, đơn vị được phân công phụ trách.

14. Trường hợp đi công tác, giải quyết công việc riêng ngoài huyện từ 02 ngày trở lên đều phải báo cáo xin phép và được sự chấp thuận của Thường trực Huyện ủy. Nếu đi công tác, du lịch, chữa bệnh ... ở nước ngoài phải báo cáo bằng văn bản và phải được sự thống nhất của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo và chịu trách nhiệm việc chuẩn bị các nghị quyết, quyết định, văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ Huyện ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy và cùng tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách hoặc báo cáo với đồng chí Bí thư Huyện ủy, Phó Bí thư Huyện ủy xem xét, cho ý kiến chỉ đạo.

3. Thường xuyên liên hệ nắm chắc tình hình, tích cực tham gia bàn bạc những nhiệm vụ lớn, trọng tâm, định kỳ (*ít nhất 3 tháng 1 lần*) sinh hoạt với tổ chức cơ sở đảng được phân công phụ trách, kịp thời báo cáo với Ban Thường vụ Huyện ủy những vấn đề phát sinh để kịp thời giải quyết.

4. Chủ động đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy những vấn đề thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và những vấn đề khác có liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện

Bí thư Huyện ủy là người đứng đầu Huyện ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy; cùng Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy, trước Đảng bộ và nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Bí thư Huyện ủy có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chủ trì các công việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy, chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy: (*hội nghị: cán bộ chủ chốt, Huyện ủy, Ban Thường vụ huyện ủy,...*); chủ động đề xuất, trao đổi để thống nhất trong Thường trực Huyện ủy những vấn đề lớn, quan trọng trước khi trình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt đường lối, quan điểm và các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước trong Đảng bộ và Nhân dân địa phương; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những chương trình, kế hoạch, đề án quan trọng nhằm cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng để đưa ra Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận, quyết định.

3. Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác quan trọng, khó khăn, phức tạp. Làm Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện, trực tiếp chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại; về công tác bảo vệ Đảng. **Chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện theo quy định của Đảng và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng, tổ chức, cán bộ ở địa phương. Trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, lý luận; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo Huyện ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.**

Chủ động kiến nghị với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo cấp ủy; đảm bảo sinh hoạt của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy được thực hiện đúng quy chế làm việc, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy và trong Đảng bộ huyện.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; chỉ đạo tổng kết những chủ trương công tác lớn của địa phương. Thay mặt Huyện ủy báo cáo với Tỉnh ủy và thông báo cho cơ sở tình hình thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng ở địa phương, hoạt động của Huyện ủy theo quy định. Khi cần thiết trực tiếp báo cáo với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về những nội dung báo cáo đó.

5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ; triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và cấp ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương. Khi cần thiết, yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc, các cán bộ, đảng viên báo cáo về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký các Nghị quyết, Chỉ thị và các văn bản quan trọng của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo sự phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan trong khối Nội chính, Tư pháp của huyện và Ban Tổ chức Huyện ủy. Định kỳ 03 tháng 01 lần tham gia sinh hoạt cùng với Đảng ủy Công an huyện.

7. Là Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và tập thể Thường trực Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; phối hợp với đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và cùng với các đồng chí trong Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, quyết định của cấp ủy và cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân huyện bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hàng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện. Những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

- Định kỳ **báo cáo** Thường trực Huyện ủy về tình hình hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân huyện; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân huyện cần báo cáo, xin ý kiến Thường trực Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong xử lý công việc, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy – Tổ trưởng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Cùng với đồng chí Bí thư và Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Tổ trưởng Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy về chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác năm của Huyện ủy; chương trình làm việc hàng quý, tháng; chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Ban Thường vụ Huyện ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị

chương trình, nội dung Hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện và các cuộc họp của Thường trực Huyện ủy.

2. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy về điều hành hoạt động bộ máy đảng để giải quyết những công việc hàng ngày của Đảng bộ huyện. Trực tiếp giải quyết những công việc Bí thư Huyện ủy ủy nhiệm và thay mặt Bí thư khi đồng chí Bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp **chỉ đạo hoạt động** các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện. Chủ trì cùng với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực, địa bàn xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực, địa bàn đề nghị. Chỉ đạo xây dựng các báo cáo lên Tỉnh ủy và thông báo tình hình đến các đồng chí Huyện ủy viên và các cấp ủy cơ sở.

4. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy, chỉ đạo một số nhiệm vụ: Công tác đối ngoại của Đảng bộ; thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (*bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...*); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất tập thể Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách.

5. Trên lĩnh vực xây dựng tổ chức cơ sở đảng, có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Chủ trì chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Huyện ủy, Ban thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Chịu trách nhiệm chính chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết,... của Đảng, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

- Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; tập trung củng cố, kiên toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy. Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

- Thường xuyên trao đổi và phối hợp với Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, các cấp ủy trực thuộc, công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện nhiệm vụ xây dựng Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

6. Lãnh đạo công tác tài chính phục vụ hoạt động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy bảo đảm đúng Luật và các quy định về quản lý tài chính, tài sản của Đảng. Là Chủ tài khoản ngân sách Đảng của Huyện ủy.

7. Là Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đơn vị huyện có nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về tổ chức và hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đơn vị huyện; cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng trong hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình hoạt động, chương trình công tác của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đơn vị huyện. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về các hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đề xuất những vấn đề cần thiết trong chỉ đạo các hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

8. Chủ trì giao ban với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

9. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo Quy chế làm việc và sự phân công của Bí thư Huyện ủy. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy.

10. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Cùng với đồng chí Bí thư và Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy chịu trách nhiệm toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy về **toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định pháp luật;** cùng với các Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên (*thuộc Khối chính quyền huyện*) chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức và **các tầng lớp Nhân dân ở địa phương**. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định, Kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác tổ chức cán bộ thuộc quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hàng năm, 5 năm, 10 năm; chuẩn bị các Đề án cụ thể về kinh tế - xã hội, ngân sách quốc phòng - an ninh, về hợp tác đầu tư trình **Huyện ủy**, Ban Thường vụ **Huyện ủy** thảo luận và quyết định.

3. Chịu trách nhiệm trước **Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy**, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; cải cách thủ tục hành chính, thi đua, khen thưởng, dân vận chính quyền và đối ngoại ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện cho Thường trực, Ban Thường vụ và Huyện ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với Bí thư Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về hoạt động của Thường trực Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc phạm vi công tác của Ủy ban nhân dân huyện cần xin ý kiến Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy.

5. Phối hợp chặt chẽ với đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện trong xử lý công việc để đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể; phối hợp với Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực Huyện ủy và Bí thư Huyện ủy. Thay mặt Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo Quy chế làm việc và sự phân công của Bí thư Huyện ủy.

7. Làm trưởng ban một số ban chỉ đạo theo phân công của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trực tiếp phụ trách Đảng ủy Công an huyện, tham gia Đảng ủy Quân sự huyện.

Chương III MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Tỉnh ủy

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

3. Kịp thời tổ chức quán triệt, vận dụng, thể chế hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước ở huyện; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình địa phương; chế độ thỉnh thị, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền và những vấn đề quan trọng nảy sinh ở huyện; báo cáo đầy đủ và kịp thời những vấn đề về tổ chức, cán bộ và công tác quản lý đội ngũ cán bộ tại địa phương thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có yêu cầu. Khi cần thiết, Thường trực Huyện ủy có thể đăng ký làm việc với Thường trực Tỉnh ủy để báo cáo tình hình và kiến nghị những vấn đề cần được quan tâm chỉ đạo đối với địa phương.

Điều 10. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy

1. Căn cứ quy định hiện hành và yêu cầu công tác, phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến địa phương mình.

2. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

Điều 11. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể trực thuộc Tỉnh

Phối hợp với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trực thuộc Tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện:

1. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy và các chủ trương công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể về công tác vận động quần chúng trên địa bàn huyện.

2. Nắm tình hình nhân dân, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất với Đảng, Nhà nước có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời.

3. Đào tạo bồi dưỡng, bố trí và thực hiện chính sách đối với cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

4. Phối hợp trong công tác chỉ đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo nhiệm kỳ; xây dựng cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở huyện trong sạch, vững mạnh.

Điều 12. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Đảng ủy Công an tỉnh và Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Với Đảng ủy Công an tỉnh

Phối hợp trong lãnh đạo thực hiện nghị quyết của Đảng ủy Công an Tỉnh trên lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng công an nhân dân; lãnh đạo thể trận an ninh nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở huyện.

2. Với Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Lãnh đạo thực hiện nghị quyết của Đảng ủy Quân sự tỉnh về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng tại địa phương.

- Phối hợp tham gia lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

Điều 13. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Hội đồng nhân dân, Ủy ban Nhân dân huyện

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thông qua đảng viên là thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân, đảng viên là thành viên Ủy ban Nhân dân; bảo đảm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

2. Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy và tình hình thực tế của địa phương để cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Đề xuất với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho chủ trương, biện pháp đối với các vấn đề quy định tại các Điều 1, 2, 3 của Quy chế này.

3. Định kỳ vào ngày làm việc đầu tháng, Thường trực Huyện ủy tổ chức hội nghị giao ban với tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện để thảo luận, quyết định và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng với chủ trương của Ban Thường vụ và Huyện ủy.

4. Ủy ban nhân dân huyện chuẩn bị các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về kinh tế - xã hội trình Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy và Huyện ủy quyết định. Khi triển khai những chủ trương, chính sách lớn phải báo cáo và được sự nhất trí lãnh đạo của Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy và của Huyện ủy.

Điều 14. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng huyện.

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo tổ chức và hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và các hội quần chúng thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng.

2. Lãnh đạo Mặt trận và các đoàn thể huyện hướng các hoạt động về cơ sở nắm tình hình nhân dân, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng để tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất với Đảng, Nhà nước có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời.

3. Quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bố trí và thực hiện chính sách đối với cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành Đại hội Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo nhiệm kỳ; xây dựng cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện trong sạch, vững mạnh.

4. Định kỳ đầu tháng Thường trực Huyện ủy tổ chức hội nghị giao ban với tập thể Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng huyện để nghe phản ánh tình hình nhân dân, tình hình hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện để chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và các chủ trương công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể về công tác vận động quần chúng.

Điều 15. Quan hệ công tác của Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Trung tâm chính trị huyện

1. Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Huyện ủy chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Đề xuất với Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, giải quyết những vấn đề quan trọng liên quan nhiệm vụ chính trị cấp mình và của cấp huyện có liên quan đến địa phương, đơn vị mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

3. Định kỳ đầu tháng, Thường trực Huyện ủy tổ chức hội nghị giao ban các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Trung tâm chính trị huyện.

Điều 16. Đối với các Ngành và cơ quan Nhà nước cấp huyện

1. Các phòng, ban, cơ quan thuộc huyện, trên cơ sở sự lãnh đạo của đảng ủy, chi ủy có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện đạt kết quả các chủ trương, Nghị quyết của Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Xây dựng các Đề án, Dự án thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách hoặc được Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phân công, đảm bảo chất

lượng, nội dung và đúng thời gian đề trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến.

3. Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành và các cơ quan Nhà nước cấp huyện bằng các chủ trương, Nghị quyết và thông qua các tổ chức đảng, các đồng chí Huyện ủy viên và đảng viên phụ trách công tác tại cơ quan, đơn vị đó.

Điều 17. Đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật

Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế về mối quan hệ và sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật cụ thể như sau:

1. Đối với công tác an ninh, quốc phòng: Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy lãnh đạo trực tiếp, toàn diện theo quy định của Điều lệ Đảng.

2. Viện Kiểm sát và Tòa án Nhân dân huyện: hoạt động độc lập theo Hiến pháp, Pháp luật và dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy. Các vụ án liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, những vụ án chính trị, hình sự đặc biệt nghiêm trọng có ảnh hưởng lớn về chính trị - xã hội, hoặc các vụ án mà ngành Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát chưa thống nhất về quan điểm, hướng xử lý đều phải báo cáo và xin ý kiến định hướng của Ban Thường vụ hoặc Thường trực Huyện ủy theo quy định của Bộ Chính trị và các quy định liên quan.

3. Định kỳ 01 quý 01 lần (hoặc đột xuất) Thường trực Huyện ủy làm việc hoặc giao ban với các cơ quan khối nội chính để nghe kết quả hoạt động và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy đối với công tác các cơ quan này.

CHƯƠNG IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC

Điều 18. Chế độ Hội nghị của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

1. Huyện ủy họp thường lệ ba tháng một lần, khi Ban Thường vụ Huyện ủy thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 đồng chí Huyện ủy viên đề nghị thì Ban Thường vụ quyết định triệu tập Hội nghị Huyện ủy đột xuất. Ban Thường vụ Huyện ủy họp ít nhất mỗi tháng một lần; có thể tổ chức họp đột xuất và họp mở rộng khi cần thiết, do Thường trực Huyện ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập. Hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự.

Tùy theo nội dung, Ban Thường vụ Huyện ủy có thể mời các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, mời một số thủ trưởng các phòng, ban, ngành không phải là Huyện ủy viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với Huyện ủy tại hội nghị (*nếu thấy cần thiết*).

2. Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa, hàng năm, quý và tháng của Huyện ủy và tình hình thực tế ở địa phương, Ban Thường vụ **Huyện ủy** và Thường trực Huyện ủy xác định, lựa chọn những vấn đề để đưa ra thảo luận, quyết định

trong những thời điểm thích hợp. Những vấn đề đưa ra thảo luận, quyết định phải được chuẩn bị kỹ, đảm bảo quyết định được đúng đắn, kịp thời và có tính khả thi.

- Đối với các vấn đề mới, quan trọng và phức tạp chưa có kinh nghiệm thực tế, cần chỉ đạo làm thí điểm để rút kinh nghiệm trước khi đưa ra hội nghị.

- Thường trực Huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị nội dung Hội nghị Ban Thường vụ; Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị nội dung Hội nghị Huyện ủy. Các văn bản thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể Ban Thường vụ phải trình Ban Thường vụ xem xét, hoặc gửi dự thảo văn bản đến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ để góp ý trực tiếp vào văn bản và gửi lại cho Văn phòng Huyện ủy (theo lịch hẹn) để tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung, báo cáo Thường trực Huyện ủy cho ý kiến. Không tổ chức hội nghị khi nội dung chưa chuẩn bị đầy đủ.

- Các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị nội dung phục vụ các hội nghị của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ dự thảo nội dung, tài liệu và các thông tin liên quan cho Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy. Văn bản thuộc về lĩnh vực nào thì các ban, ngành, đoàn thể phụ trách ở lĩnh vực đó chuẩn bị dự thảo, trình Thường trực Huyện ủy xem xét cho ý kiến. Những văn bản chung, đột xuất do Văn phòng Huyện ủy chuẩn bị; tùy theo tính chất, nội dung các văn bản chuyên đề, nhiệm kỳ, dài hạn thì các cơ quan chủ đề án phối hợp cùng Văn phòng Huyện ủy xây dựng dự thảo, Văn phòng Huyện ủy thẩm định, trình Thường trực Huyện ủy cho ý kiến, trình hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, cho ý kiến và thống nhất ban hành.

- Trước khi tổ chức Hội nghị Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy, cơ quan được phân công chuẩn bị đề án phải gửi những tài liệu cần thiết cho Văn phòng Huyện ủy (trước 5 ngày), Văn phòng Huyện ủy thẩm định (trước 3 ngày) sau đó gửi văn bản, tài liệu đến thành phần dự họp nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận. Những vấn đề lớn, quan trọng gửi sớm hơn kèm theo những gợi ý nghiên cứu thảo luận.

3. Các hội nghị cấp ủy phải có chương trình cụ thể. Đồng chí chủ trì hội nghị phải xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận và quyết định. Trong hội nghị phải phát huy dân chủ và trí tuệ tập thể; những vấn đề quan trọng và vấn đề còn có ý kiến khác nhau phải tổ chức biểu quyết; tiến hành việc biểu quyết bằng phiếu kín đối với công tác cán bộ; cử ban kiểm phiếu. Kết quả biểu quyết đạt trên 50% Huyện ủy viên tán thành thì được đưa vào nghị quyết, kết luận của Huyện ủy.

- Căn cứ vào ý kiến thảo luận và kết luận tại hội nghị, cơ quan có trách nhiệm chuẩn bị nội dung phục vụ hội nghị tiếp tục tiếp thu, hoàn chỉnh các văn bản, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy thẩm định và trình Thường trực Huyện ủy.

- Căn cứ vào tính chất của các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy đã ban hành, Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Điều 19. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của Thường trực Huyện ủy được Ban Thường vụ ủy quyền đều được văn bản hóa theo quy định và được gửi đến các tổ chức và cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều do Văn phòng Huyện ủy thông báo bằng văn bản (*trừ những việc các đồng chí Thường trực Huyện ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ban hành văn bản*).

2. Các kết luận, quyết định, văn bản chỉ đạo của tập thể Thường trực Huyện ủy và của từng đồng chí Thường trực Huyện ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phải có trên 1/2 số thành viên đương nhiệm tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp, hoặc không tổ chức họp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy được thì Thường trực Huyện ủy chỉ đạo Văn phòng Huyện ủy gửi xin ý kiến bằng văn bản (*trừ công tác cán bộ*), khi có trên 1/2 thành viên Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đương nhiệm tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết, kết luận cuộc họp; trường hợp tuy đã có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì đưa ra Hội nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

4. Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy là Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy được thay mặt Ban Thường vụ Huyện ủy ký một số văn bản theo ủy quyền của Ban Thường vụ Huyện ủy trong lĩnh vực công tác được phân công (*trừ những văn bản liên quan đến đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy đương chức*).

5. Đồng chí Chánh Văn phòng Huyện ủy, các đồng chí Phó chánh Văn phòng Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền thừa lệnh ký một số văn bản để triển khai công việc hàng ngày của Đảng bộ; ký thông báo ý kiến, kết luận của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

Điều 20. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết

1. Sau khi có Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy có trách nhiệm cụ thể hóa và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện. Tổ chức cơ sở đảng có liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình kịp thời cụ thể hóa bằng các Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình hành động tổ chức thực hiện.

2. Căn cứ nội dung của từng Nghị quyết, Chỉ thị, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức quán triệt cho các cấp ủy cơ sở và cán bộ, đảng viên để nghiên cứu học tập và triển khai thực hiện.

3. Tùy theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy đề ra chương trình kiểm tra các cấp ủy thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết. Sau kiểm tra có thông báo Kết luận bằng văn bản đến cấp ủy cơ sở và đảng viên.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn bị nội dung và chương trình hội nghị sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, chủ trương quan trọng của Trung ương, Tỉnh ủy và Huyện ủy.

Điều 21. Chế độ làm việc của Thường trực Huyện ủy

1. Thường trực Huyện ủy họp định kỳ mỗi tuần 01 lần (vào đầu tuần) và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên (có thể là hằng ngày) giữa Bí thư với Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy; khi cần giữa Bí thư với Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy và Phó Bí thư Huyện ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để xử lý công việc đột xuất.

- Nội dung họp Thường trực Huyện ủy: Nghe báo cáo, phản ánh tình hình tuần qua và xác định công tác tuần tới của Thường trực Huyện ủy; bàn thống nhất trước những vấn đề sẽ đưa ra Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Huyện ủy được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền; cho ý kiến xử lý kịp thời những công việc hàng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng đồng chí Thường trực Huyện ủy; nghe Ủy ban nhân dân huyện báo cáo và cho ý kiến giải quyết các nội dung Ủy ban nhân dân huyện đề xuất.

- Tùy nội dung mỗi phiên họp, Thường trực Huyện ủy có thể mời thêm đại diện của một số cơ quan: Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện; Chánh Văn phòng Huyện ủy, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; đại diện các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện liên quan.

- Khi giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền hoặc được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền hặc những công việc chuẩn bị trình Ban Thường vụ Huyện ủy Thường trực Huyện ủy phải bàn và quyết định trên cơ sở thống nhất của tập thể; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau (nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, trong dự án đầu tư, xây dựng cơ bản,...) thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để bàn lại, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hàng ngày và giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Huyện ủy; các quyết định xử lý cụ thể của mỗi đồng chí Thường trực khi lấy danh nghĩa Thường trực Huyện ủy để giải quyết công việc đều do Văn phòng Huyện ủy thông báo bằng văn bản, trừ những trường hợp các đồng chí Thường trực Huyện ủy cần chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

2. Đồng chí Bí thư và các Phó Bí thư Huyện ủy phải duy trì đầy đủ chế độ sinh hoạt, hội họp để kịp thời nắm bắt tình hình và lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ.

3. Đồng chí Bí thư hoặc các đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy sau khi trực tiếp làm việc với lãnh đạo các ban, ngành hoặc các xã - thị trấn phải thông báo tình hình hoặc những vấn đề đã giải quyết cho các đồng chí trong Thường trực Huyện ủy được biết trong cuộc họp gần nhất để phối hợp lãnh đạo thực hiện.

4. Trường hợp đi công tác xa hoặc dài ngày, đồng chí Bí thư Huyện ủy ủy quyền cho 01 đồng chí Phó Bí thư đảm nhiệm nhiệm vụ giải quyết công việc thuộc chức trách của Bí thư và phân công một số nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí khác. Sau khi đi công tác về, các đồng chí được ủy quyền, phân công nhiệm vụ phải báo cáo lại kết quả những nhiệm vụ đã triển khai thực hiện cho đồng chí Bí thư.

Khi một đồng chí Phó Bí thư đi vắng, căn cứ tình hình nhiệm vụ cụ thể, đồng chí Bí thư Huyện ủy phân công nhiệm vụ (của đồng chí Phó Bí thư đi vắng) cho đồng chí Phó Bí thư khác đảm nhiệm. Đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đi vắng sẽ giao một đồng chí trong Thường trực Ủy ban nhân dân huyện đảm nhiệm công việc.

5. Định kỳ **vào dịp đầu năm**, Thường trực Huyện ủy tổ chức gặp mặt các đồng chí nguyên là: Bí thư, các Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu làm việc với các đồng chí Thường trực Huyện ủy phải đăng ký trước với Văn phòng Huyện ủy để xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, sắp xếp và thông báo thời gian làm việc (*trừ trường hợp đăng ký điện thoại trực tiếp với các đồng chí trong Thường trực Huyện ủy để giải quyết công việc đột xuất, cấp bách*).

Điều 22. Chế độ thông tin và học tập

1. Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời cho các đồng chí Huyện ủy viên, các cấp ủy đảng, các phòng, ban, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể liên quan.

2. Trong các kỳ họp của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm thông báo tình hình chung và những công việc mà Ban Thường vụ đã giải quyết giữa 2 kỳ hội nghị.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức cơ sở đảng, các phòng, ban và đoàn thể huyện có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình về mọi mặt cho Ban Thường vụ Huyện ủy (qua các cơ quan tham mưu, giúp việc và Văn phòng Huyện ủy) và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy được phân công phụ trách.

4. Mỗi cán bộ, đảng viên căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, điều kiện công tác để xây dựng kế hoạch học tập của cá nhân về mọi mặt; đồng thời chấp hành nghiêm quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy khi được cử đi học.

Điều 23. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Hằng năm, tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và đồng chí Bí thư Huyện ủy, các đồng chí Phó Bí thư Huyện ủy, Ủy viên Ban Thường vụ tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại Hội nghị Huyện ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

2. Huyện ủy viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, Huyện ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; Huyện ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện.

Điều 24. Chế độ tiếp dân, đi cơ sở, dự hội nghị, lễ kỷ niệm, lễ hội

1. Hằng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy có kế hoạch làm việc với Ban Thường vụ các đảng bộ trực thuộc Huyện ủy để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Các đồng chí Thường trực Huyện ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng, với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với nhân dân trên địa bàn huyện.

3. Ngày 10 hàng tháng, đồng chí Bí thư Huyện ủy (hoặc Phó Bí thư Huyện ủy) tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân.

4. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên chủ động bố trí, sắp xếp công việc, dành thời gian hợp lý để đi cơ sở nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

5. Các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị, lễ kỷ niệm... khi mời các đồng chí lãnh đạo huyện dự phải đăng ký trước với Văn phòng Huyện ủy để báo cáo Thường trực Huyện ủy phân công dự, tránh cùng một lúc, một nơi, nhiều đồng chí lãnh đạo huyện thăm và làm việc, dự hội nghị, lễ kỷ niệm... tại một ngành, địa phương.

Điều 25. Tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và địa phương

1. Sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm đối với các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết, Chỉ thị của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Đối với những Nghị quyết, Chỉ thị... quan trọng, tùy theo yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, Chỉ

thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh và huyện; báo cáo với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

2. Các Nghị quyết, Chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Tỉnh và huyện thuộc ngành, lĩnh vực nào thì Ban Thường vụ Huyện ủy giao cho cơ quan có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan đến nhiều cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thì Ban Thường vụ Huyện ủy giao một cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

Điều 26. Chế độ phát ngôn và giữ gìn bí mật

1. Khi đã có Nghị quyết, Kết luận của Huyện ủy và Ban Thường vụ Huyện ủy, mỗi cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên phải nói và làm theo Nghị quyết, Kết luận.

2. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hiện đầy đủ về chế độ quản lý, bảo vệ và sử dụng tài liệu theo quy định; Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

3. Cán bộ, đảng viên nói và làm trái với Nghị quyết, Quy định của Đảng sẽ bị xử lý kỷ luật (tùy theo mức độ vi phạm).

Chương V KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 27. Việc xem xét, công nhận chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hàng năm, ngoài tiêu chuẩn chung phải căn cứ tình hình chấp hành Quy chế này để đánh giá, phân tích. Hàng năm và cuối nhiệm kỳ sẽ tiến hành sơ kết, tổng kết tình hình chấp hành Quy chế. Các tổ chức cơ sở đảng, các đồng chí Huyện ủy viên và các cơ quan có liên quan chấp hành tốt sẽ được xem xét khen thưởng. Nếu vi phạm (tùy theo mức độ) có thể căn cứ Điều lệ Đảng và Quy chế này để xem xét kỷ luật.

Điều 28. Các đồng chí Huyện ủy viên không dự họp 2 kỳ trong một năm mà không có lý do hoặc không được phép phải kiểm điểm trước Ban chấp hành và xem xét kỷ luật.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 29. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Huyện ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; các cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, các ban, ngành, đoàn thể huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Văn phòng Huyện ủy chủ trì phối hợp với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi việc thực hiện quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết; kinh kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện quy chế.

3. Quy chế này được phổ biến đến Chi bộ, có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quy chế số 04-QC/HU ngày 14 tháng 12 năm 2021.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Đồng chí Nguyễn Trọng Ánh Đông (b/c),
- Văn phòng và các Ban của Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên khóa XII,
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành và đoàn thể huyện,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ

Trương Văn Tùng